

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 8A Đường Trần Phú, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3859945 Fax: 0225.3552049

Mã số doanh nghiệp: 0200236845

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(theo hình thức trực tuyến)
(Ngày 23/4/2026)

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
I	Quý Cổ đông đăng nhập hệ thống	
1	07h30-8h00	Quý Cổ đông đăng nhập hệ thống theo Hướng dẫn để theo dõi Đại hội
II	Khai mạc Đại hội	
2	08h00-08h15	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, khai mạc và giới thiệu đại biểu- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông
3	08h15-09h00	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu Quy chế tổ chức Đại hội, Giới thiệu Đoàn chủ tọa; Giới thiệu Ban thư ký Đại hội; Giới thiệu Ban kiểm phiếu; Giới thiệu Chương trình nghị sự của Đại hội- Thông qua Quy chế Tổ chức Đại hội, Quy chế bầu cử, Ban Kiểm phiếu và Chương trình Nghị sự của Đại hội
III	Chương trình đại hội	
4	09h00-10h35	<p>Đại hội nghe các Tờ trình, Báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;- Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị;- Báo cáo về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2025 và kế hoạch triển khai năm 2026;- Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán;- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2025;- Tờ trình Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;- Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026;- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung tên ngành, nội dung và mã ngành nghề kinh doanh;- Tờ trình sửa đổi, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;- Tờ trình sửa đổi, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty;- Tờ trình sửa đổi, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
5	10h35-11h30	<ul style="list-style-type: none">- Thảo luận nội dung các Tờ trình, Báo cáo- Biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình, Báo cáo- Kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung nghị sự tại Đại hội
6	11h30-12h00	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội nghe Tờ trình thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;- Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình;- Bầu cử, Kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.
7	12h00-12h30	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội- Biểu quyết nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội- Kiểm phiếu và thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
8	12h30	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 8A Đường Trần Phú, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3859945 Fax: 0225.3552049

Mã số doanh nghiệp: 0200236845

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

HƯỚNG DẪN THAM DỰ HỌP TRỰC TUYẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng)-mã chứng khoán PHP xin gửi tới Quý cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Hướng dẫn đăng nhập, tham dự, biểu quyết trên Hệ thống tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (Đại hội) và bỏ phiếu điện tử EzGSM được cung cấp bởi Công ty cổ phần Chứng khoán FPT như sau:

1. Đăng nhập vào hệ thống tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Quý Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông vui lòng truy cập vào website <https://ezgsm.fpts.com.vn> và đăng nhập vào hệ thống theo thông tin trong Thư mời đã gửi cho Quý cổ đông.

Tên đăng nhập

Nhập tên đăng nhập

Mật khẩu

Nhập mật khẩu



Quên mật khẩu

Đăng nhập

Trợ giúp

Hướng dẫn sử dụng

Để sử dụng giao diện tiếng Anh, Quý cổ đông vui lòng ấn vào Biểu tượng (biểu tượng góc trên cùng bên trái).



Vietnam (VN)



Vietnam (VN)



English (EN)

Trường hợp quên mật khẩu truy cập, cổ đông nhấn **“Quên mật khẩu”**, nhập **Tên đăng nhập** và **địa chỉ email** (Email đã đăng ký với PHP-trường hợp chưa lưu ký cổ phiếu hoặc đã đăng ký tại Công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký cổ phiếu PHP). Mật khẩu truy cập vào hệ thống sẽ được gửi đến cổ đông thông qua địa chỉ email/số điện thoại hợp lệ. Trường hợp cổ đông chưa đăng ký địa chỉ email/số điện thoại, Quý cổ đông vui lòng liên hệ trực tiếp với Ông Trần Văn Hoàn/Bà Nguyễn Thị Hà Phương theo thông tin được ghi trên Thư mời họp để được hỗ trợ lấy lại thông tin đăng nhập.

2. Đổi mật khẩu

Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng khuyến nghị Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi nhận được thông tin đăng nhập, bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để bảo mật thông tin.

3. Xác nhận tham dự Đại hội

Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được tính là dự họp Đại hội trực tuyến tại thời điểm Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả công khai tại Đại hội là Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông **xác nhận ĐĂNG KÝ THAM DỰ** (theo hướng dẫn dưới đây).

- Đại biểu xác nhận tham dự tại bước này được tính là tham dự Đại hội hợp lệ.
- Đại biểu không được hủy xác nhận tham dự đại hội hoặc ủy quyền cho tổ chức cá nhân khác tham dự Đại hội.

4. Biểu quyết và Bầu cử

Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ được mở chính thức từ thời điểm khai mạc Đại hội trực tuyến (08h00 ngày 23/4/2026) đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết (theo thông báo của Đoàn Chủ tọa hoặc kết thúc Đại hội tại cuộc họp diễn ra vào ngày 23/4/2026).

Tại màn hình Trang chủ, Quý cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông vui lòng kiểm tra thông tin cá nhân được hiển thị và tình trạng Đại hội. Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện tích chọn **“Biểu quyết – Bầu cử”** để tiến hành bỏ phiếu điện tử với các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của Đại hội đồng cổ đông.

Tại cuộc họp trực tuyến của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Cảng Hải Phòng có **04 lần biểu quyết** theo nội dung chương trình Đại hội đã được gửi đến cổ đông và công bố trên website của Cảng Hải Phòng, cụ thể:

 Biểu quyết lần 1	 
 Biểu quyết lần 2	 
 Biểu quyết lần 3	 
 Biểu quyết lần 4	 

a. Biểu quyết thông qua các nội dung

Biểu quyết lần thứ 1:

Biểu quyết lần 1

 Hướng dẫn biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết đại diện:

Chọn Nhanh 



Nội dung 01

Chương trình Nghị sự của Đại hội

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 02

Thông qua Ban Kiểm phiếu

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 03

Thông qua Quy chế Tổ chức Đại hội

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Biểu quyết lần thứ 2:

Biểu quyết lần 2

Hướng dẫn biểu quyết



Số lượng phiếu biểu quyết đại diện:

Chọn Nhanh

Biểu quyết

Nội dung 01

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 02

Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 03

Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 04

Thông qua Báo cáo về việc triển khai "Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng" năm 2025 và kế hoạch triển khai năm 2026

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 05

Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 06

Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2025

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 07

Thông qua Tờ trình Quy tiến lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 08

Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 09

Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 10

Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung tên ngành, nội dung và mã ngành nghề kinh doanh

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 11

Thông qua Tờ trình sửa đổi, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Biểu quyết lần thứ 3:

Biểu quyết lần 3

Hướng dẫn biểu quyết



Số lượng phiếu biểu quyết đại diện:

Chọn Nhanh

Biểu quyết

Nội dung 01

Thông qua Tờ trình về việc thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Biểu quyết lần thứ 4:

Biểu quyết lần 4

Hướng dẫn biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết đại diện:

Chọn Nhanh ▾

Biểu quyết

Nội dung 01

Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Nội dung 02

Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Với các nội dung biểu quyết, Quý cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông vui lòng chọn 01 trong 03 phương án: *Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến*, sau đó Quý vị nhấn “**Biểu quyết**”, hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả biểu quyết.

Quý cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đã biểu quyết các nội dung tại Đại hội, trước khi Chủ tọa thông báo kết thúc thời gian biểu quyết của nội dung đó, có thể thay

đổi kết quả biểu quyết bằng cách nhấn nút

THAY ĐỔI BIỂU QUYẾT

sau đó nhấn

BIỂU QUYẾT

để

hệ thống ghi nhận kết quả biểu quyết mới.

b. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát

- Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (sau đây gọi chung là “Phiếu bầu cử”) đã được cài đặt sẵn trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng thành viên được bầu vào HĐQT/BKS;
- Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn sau

Trường hợp 1: Nếu Đại biểu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một (01) hoặc chia đều số phiếu cho một số ứng viên

Đại biểu đánh dấu chọn vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” cho các ứng viên được chọn tương ứng.

Trường hợp 2: Nếu Đại biểu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên

Đại biểu ghi rõ số lượng phiếu bầu (tối đa bằng Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS) vào cột “Số phiếu bầu” của ứng viên đó.

Trường hợp 3: Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào

Đại biểu để trống, KHÔNG BẮM CHỌN, HOẶC KHÔNG GHI bất kỳ ký hiệu nào vào cả cột “Bầu dồn đều phiếu”, “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng cử viên. Trường hợp này, phiếu của Đại biểu được xem như là phiếu không thu về.

Sau khi nhập xong phiếu bầu cử, đại biểu nhấn “Bầu cử” để lưu và gửi kết quả bầu cử đến hệ thống. Đại biểu có quyền thay đổi kết quả bầu cử. Kết quả bầu cử được ghi

nhận là kết quả bầu cử được lưu trên hệ thống cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị:

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Hướng dẫn bầu cử

Tổng SL phiếu BQ đại diện

.....

Số lượng thành viên bầu

2

Tổng SL phiếu bầu TV HĐQT

.....

Bầu cử

Họ và tên ứng viên

Bầu dồn đều phiếu

Số phiếu bầu

...

...

...

Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát:

Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Hướng dẫn bầu cử

Tổng SL phiếu BQ đại diện

.....

Số lượng thành viên bầu

2

Tổng SL phiếu bầu TV BKS

.....

Bầu cử

Họ và tên ứng viên

Bầu dồn đều phiếu

Số phiếu bầu

...

...

...

5. Ủy quyền

Cổ đông không tham dự cuộc họp trực tuyến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Cảng Hải Phòng có thể ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác và biểu quyết các vấn đề thuộc chương trình Đại hội. Cổ đông thực hiện thao tác ủy quyền trực tuyến bằng cách sau:

TRANG CHỦ

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

LIÊN HỆ

DANH SÁCH ỦY QUYỀN

NGUYỄN DIỆP TÙNG
ĐỀ VƠ 000

Đang tiến hành bỏ phiếu

12

Đăng Ký Tham Dự

Ủy Quyền

Biểu quyết / bầu cử

Ngày

Giờ

Phút

Tham dự đến

Số lượng phiếu biểu quyết đại diện

Phiếu biểu quyết số hữu

Phiếu biểu quyết nhận ủy quyền

Phiếu biểu quyết đã ủy quyền

THỎA THUẬN NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự đại hội và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Giấy Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức đại hội của HN. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của HN.

Bên nhận ủy quyền

☐ Người nội bộ của Công ty
 ☐ Đại biểu khác
 ☐ Người nhận ủy quyền khác

+ Danh sách người nội bộ

Họ và tên

Số ĐKNSH

Quốc tịch

Địa chỉ

Cổ đông lựa chọn ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng hoặc cho cá nhân/tổ chức khác bằng cách tích chọn vào ô trống trước mỗi sự lựa chọn này. Cổ đông điền số lượng cổ phần ủy quyền, sau đó nhấn **ỦY QUYỀN** để ghi nhận ủy quyền trên hệ thống. Hệ thống sẽ tự động gửi thông báo cho cổ đông như sau:

Kính mời Quý đại biểu in và gửi Giấy ủy quyền hợp lệ về địa chỉ của Tổ chức phát hành theo quy định tại Thông báo mời họp

In

Sau khi thực hiện thao tác nêu trên, ủy quyền của cổ đông ở trạng thái **“CHƯA PHÊ DUYỆT”**. Quý cổ đông có thể **“HỦY ỦY QUYỀN”** hoặc tiến hành in Giấy ủy quyền và gửi bản cứng (kèm theo các hồ sơ có liên quan đến việc ủy quyền-nếu có) về địa chỉ liên hệ Ban tổ chức giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Cảng Hải Phòng theo thông tin tại Thư mời họp.

+ Danh sách ủy quyền

Họ và tên	Số ĐKNSH	SL Ủy quyền	Trạng thái	Địa chỉ
<div> <div></div> <div>LÊ TRƯỜNG TÙNG</div> </div>			Chưa phê duyệt	<div>C22 - Thước G. Hiệp Bình Phước</div> <div>Chi Minh</div> <div> <div>In phiếu</div> <div>Xóa</div> </div>

Sau khi nhận được Giấy ủy quyền hợp lệ của cổ đông, Ban tổ chức giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Cảng Hải Phòng sẽ tiến hành phê duyệt ủy quyền và chính

thức ghi nhận số lượng cổ phần ủy quyền cho Bên được ủy quyền. Cổ đông đã ủy quyền vẫn có thể truy cập hệ thống nhưng không có quyền biểu quyết trực tuyến.

6. Thảo luận

Hỗ trợ trực tuyến



Quý đại biểu có thể gửi câu hỏi đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua box chat này hoặc liên hệ thông tin bên dưới.
Xin cảm ơn!

Quý cổ đông vui lòng gửi câu hỏi thảo luận tại mục “**CHAT BOX**” phía dưới cùng, bên phải giao diện của cổ đông hoặc để lại địa chỉ liên hệ để Ban tổ chức giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Cảng Hải Phòng hỗ trợ.

7. Các tính năng khác

7.1 Tính năng livestream

Trong ngày tổ chức Đại hội, Quý cổ đông có thể thực hiện việc theo dõi diễn biến và tiến trình họp của Đại hội đồng cổ đông theo thời gian thực bằng cách nhấn vào tab “**LIVESTREAM**”.



Hop trực tuyến

7.2 Tài liệu Đại hội

Toàn bộ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được đăng tải tại mục Tài liệu Đại hội trên hệ thống EzGSM. Cổ đông chọn tab “**TÀI LIỆU ĐẠI HỘI**”, sau đó chọn từng tài liệu để xem và tải tài liệu.



7.3 Liên hệ

Mọi ý kiến thắc mắc hoặc câu hỏi của Quý cổ đông xin vui lòng gửi tới Ban tổ chức giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Cảng Hải Phòng theo thông tin dưới đây:



Số điện thoại hỗ trợ đăng nhập: 036 8567 645 (Mr Trần Lê Phương).

BAN TỔ CHỨC GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

PHẦN A

**CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025,
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

I. Công tác quản trị của Hội đồng quản trị

1. Các nội dung đã thảo luận của Hội đồng quản trị năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) đã tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để thảo luận các nội dung sau:

STT	Ngày họp	Kết luận của HĐQT	Ngày ký	Nội dung
1	27/3/2025	63/NQ-CHP	28/3/2025	<ul style="list-style-type: none">- Dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2025- Các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Cảng Hải Phòng- Chương trình hành động năm 2025 của Hội đồng quản trị
2	23/6/2025	110/NQ-CHP	24/6/2025	<ul style="list-style-type: none">- Dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh quý II/2025, 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2025- Dự kiến kết quả thực hiện các chỉ tiêu BSC-KPI và KRI 6 tháng đầu năm 2025- Phương án sáp nhập Cảng Hoàng Diệu và Cảng Chùa Vẽ- Chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng- Công tác nhân sự tại Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng
3	29/9/2025	160/NQ-CHP	30/9/2025	<ul style="list-style-type: none">- Dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2025, 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2025 và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác- Các định hướng chiến lược- Phương án tái cấu trúc toàn diện Cảng Hải Phòng

STT	Ngày họp	Kết luận của HĐQT	Ngày ký	Nội dung
				<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ 6 tháng cuối năm 2025 - Công tác cán bộ biệt phái
4	25/12/2025	191/NQ-CHP	26/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kết quả thực hiện các chỉ tiêu BSC-KPI và KRI năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 - Phương án sử dụng lao động tại Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ - Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của các đơn vị trực thuộc - Các định hướng đầu tư chiến lược

Ngoài hình thức họp trực tiếp hoặc trực tuyến, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng xem xét các nội dung liên quan đến hoạt động thường nhật của Công ty, hoạt động quản trị Công ty và các nội dung khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc, các bộ phận giúp việc của Hội đồng quản trị dưới hình thức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản.

2. Tổng kết công tác ban hành Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã ban hành 198 Nghị quyết, liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và công tác đổi mới doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao và chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Danh sách Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2025 được Cảng Hải Phòng thông kê tại Báo cáo tình hình quản trị năm 2025, Báo cáo thường niên năm 2025 và công bố thông tin theo quy định.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025

STT	Nội dung	Kết quả
1	Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhiệm kỳ 2024-2029	Đã thực hiện
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2024	Đã thực hiện
3	Lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2025	Nhận ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
4	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	Đã thực hiện

5	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025	Tại mục B của Báo cáo
6	-Tiến độ triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” -Triển khai cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng cảng biển hình thành từ Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng và một số tài sản khác của Cảng Hải Phòng	Có Báo cáo riêng
7	Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	Có Tờ trình riêng

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2025

4.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thông báo các Nghị quyết và nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc Công ty; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải; Hội đồng quản trị tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất của Công ty.

Thực hiện quy định tại Điều lệ Cảng Hải Phòng, ngoài các cuộc họp tập trung, Hội đồng quản trị đã thực hiện xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để nhanh chóng thảo luận và đưa ra các quyết định chỉ đạo đối với Ban điều hành. Các văn bản xin ý kiến và tài liệu liên quan được lưu giữ tại công ty làm cơ sở pháp lý cho công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

4.2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
Trước ngày 29/4/2025				
1	Ông Phạm Hồng Minh	01/01	100%	
2	Ông Nguyễn Tường Anh	01/01	100%	
3	Bà Trịnh Thị Ngọc Biền	01/01	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Yến	01/01	100%	
5	Ông Lê Đông	01/01	100%	
6	Ông Vũ Đức Biền	01/01	100%	
7	Ông Đỗ Vũ Linh	01/01	100%	

Từ ngày 29/4/2025

1	Ông Phạm Hồng Minh	03/03	100%	
2	Ông Nguyễn Tường Anh	03/03	100%	
3	Ông Lý Quang Thái	02/03	66,7%	Đi công tác
4	Bà Nguyễn Thị Yến	03/03	100%	
5	Ông Lê Đông	02/03	66,7%	Đi công tác
6	Ông Vũ Đức Biên	02/03	66,7%	Đi công tác
7	Bà Lê Thị Ngọc Dung	03/03	100%	

Ngoài các buổi họp thường kỳ/đột xuất của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị còn thực hiện trao đổi thông tin qua email để thảo luận, tham gia ý kiến về các nội dung theo thẩm quyền. Việc trao đổi bằng hình thức này là thường xuyên và tích cực. Ý kiến tham gia, đề xuất của các thành viên đều được bộ phận Thư ký Công ty tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị và lưu giữ tại văn phòng Hội đồng quản trị.

Các thành viên Hội đồng quản trị, trên cơ sở phân công nhiệm vụ và nhu cầu nắm bắt thông tin trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng, tích cực, chủ động tham gia các buổi họp, buổi làm việc chuyên đề của Ban điều hành. Từ đó, có những ý kiến tham gia tích cực và hiệu quả đối với hoạt động quản trị, điều hành của Cảng Hải Phòng.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng năm 2025

5.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2025, Cảng Hải Phòng đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị công ty như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị) được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng.

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách được hưởng thù lao: 30.000.000 đồng/tháng. Tổng quỹ thù lao Cảng Hải Phòng chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 2.160.000.000 đồng.

Kết quả chi trả thù lao, tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị công ty (theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán) như sau:

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức danh	Thù lao (VND)	Tiền lương (VND)
1	Ông Phạm Hồng Minh	Chủ tịch Hội đồng quản trị		2.550.239.492
2	Ông Nguyễn Tường Anh	Thành viên Hội đồng quản trị	360.000.000	
		Tổng Giám đốc		2.464.409.255

3	Ông Lý Quang Thái	Thành viên Hội đồng quản trị	240.000.000	
4	Bà Nguyễn Thị Yến	Thành viên Hội đồng quản trị	360.000.000	
5	Ông Lê Đông	Thành viên Hội đồng quản trị	360.000.000	
6	Ông Vũ Đức Biên	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	360.000.000	
7	Bà Lê Thị Ngọc Dung	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	240.000.000	
8	Bà Trịnh Thị Ngọc Biển	Nguyên Thành viên Hội đồng quản trị	120.000.000	
9	Ông Đỗ Vũ Linh	Nguyên Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	120.000.000	

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương, các thành viên Hội đồng quản trị còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Cảng Hải Phòng.

5.2. Mức lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng (theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán), cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Tổng mức tiền lương năm 2025 (đồng)	Ghi chú
1	Tổng Giám đốc	01	2.464.409.255	
2	Phó Tổng Giám đốc	03	3.740.237.998	01 Phó TGD chuyển sang HTIT từ 10/01/2025
3	Kế toán trưởng	01	1.691.156.955	

6. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc Công ty và những người điều hành của Công ty năm 2025

Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã giao nhiệm vụ và thường xuyên giám sát hoạt động điều hành công ty của Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác, mở rộng thị trường tiếp tục được duy trì, các dự án đầu tư cấp thiết được ưu tiên triển khai trước để đảm bảo sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư tiềm năng trong tương lai được nghiên cứu, thảo luận và tham vấn ý kiến chuyên môn để đảm bảo đầu tư hiệu quả trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn.

- Giám sát chặt chẽ quy trình đầu tư các dự án, đảm bảo việc đầu tư được thực hiện theo đúng định hướng phát triển của công ty và quy định của pháp luật, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án đầu tư hai cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện.

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; có biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đầu tư theo hướng hiện đại hóa các thiết bị, tạo sự phát triển ổn định lâu dài, mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực khai thác cảng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Chỉ đạo mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng; đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ số trong khai thác và chăm sóc khách hàng.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc nhanh chóng triển khai các kế hoạch hợp tác với khách hàng trong việc khai thác các dịch vụ hậu cần logistics nhằm tăng cường mối liên kết giữa công ty với khách hàng, đồng thời tạo thêm nguồn thu tài chính cho công ty.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của công ty theo đúng quy định.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải.

- Theo quy định của công ty và đề nghị của Ban điều hành, Hội đồng quản trị tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất của công ty.

7. Hoạt động của tiểu ban hỗ trợ năm 2025

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty có một Tiểu ban giúp việc là Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng (Tiểu ban). Trong năm 2025, Tiểu ban đã hỗ trợ Hội đồng quản trị trong công tác chỉ đạo thực hiện đầu tư dự án bến 3, 4 Lạch Huyện và đề án di dời Cảng Hoàng Diệu đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.

8. Các giao dịch giữa Cảng Hải Phòng, công ty con, công ty do Cảng Hải Phòng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Cảng Hải Phòng với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch năm 2025

Cảng Hải Phòng đã công bố thông tin các giao dịch này tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 theo quy định về quản trị công ty đại chúng. Báo cáo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cảng Hải Phòng vào ngày 29/01/2026 và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định.

9. Các kế hoạch tương lai

9.1. Mục tiêu phát triển chung của Công ty

- Cảng Hải Phòng đã xây dựng một chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030 bao gồm các phương án kinh doanh trên cơ sở phân tích đánh giá trên và tình hình diễn biến thị trường, tình hình dự báo mức tăng trưởng nền kinh tế, phát triển kinh tế khu vực, chiến lược phát triển của ngành, Công ty mẹ là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP và nội lực thể mạnh của Cảng Hải Phòng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác Tái cơ cấu đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

- Đẩy mạnh nghiên cứu đầu tư hợp tác tại Khu CN Bạch Đằng, Lạch Huyện, Nam Đồ Sơn nhằm mở rộng phạm vi hoạt động; đặc biệt quan tâm phát triển các lĩnh vực hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh chính do các đơn vị thành viên thực hiện để tạo thành chuỗi liên kết giá trị trong hệ sinh thái của Cảng Hải Phòng nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh.

9.2. Giải pháp trọng tâm

Để giữ vững vị trí, thương hiệu là cảng chủ đạo trong khu vực, thực hiện được các mục tiêu đề ra, Cảng Hải Phòng tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp trong tất cả các mặt hoạt động của công ty, trong đó tập trung vào ba nhóm giải pháp trọng tâm sau:

- Nắm bắt thông tin về quy hoạch phát triển cảng trong khu vực, các định hướng của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, qua đó đề ra các giải pháp và chiến lược kinh doanh phát triển Cảng lâu dài. Tiếp tục nghiên cứu khả năng hợp tác, liên doanh liên kết với các khách hàng lớn để đảm bảo khai thác hiệu quả các hạ tầng cơ sở sẵn có của Cảng Hải Phòng.

- Khai thác có hiệu quả năng lực nội tại của Cảng Hải Phòng nhằm gia tăng chất lượng dịch vụ, quản lý hiệu quả chi phí để tăng tính cạnh tranh trong cung cấp dịch vụ.

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu đồng thời tận dụng mọi lợi thế và cơ hội để đầu tư mở rộng phát triển Cảng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực sản xuất kinh doanh.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đặc điểm tình hình thị trường

Năm 2025 tiếp tục là một năm đầy thách thức đối với thị trường logistics và thương mại quốc tế. Mặc dù thương mại thế giới phục hồi sau dịch bệnh, bối cảnh kinh tế vẫn chịu nhiều bất định do tăng trưởng kinh tế chậm ở một số nền kinh tế lớn, áp lực lạm phát và rủi ro địa chính trị kéo dài. Trong phần lớn năm 2025, nhu cầu vận tải biển và logistics phản ánh xu hướng cầu chậm lại ở tuyến đường chính như Bắc Mỹ – châu Âu, nhưng vẫn duy trì mức cao ở các tuyến châu Á. Các thỏa thuận thương mại và nỗ lực ổn định thuế quan, đặc biệt các điều chỉnh tạm hoãn thuế giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc, đã góp phần giảm bớt áp lực thuế quan trong một số giai đoạn, qua đó kích cầu cung ứng hàng hóa toàn cầu và thúc đẩy hoạt động logistics. Tuy nhiên, nhu cầu vẫn biến động

theo diễn biến kinh tế khu vực, gây áp lực lên việc lập kế hoạch của các hãng tàu toàn cầu. Giá cước vận tải biển nhiều thời điểm trong năm có xu hướng điều chỉnh theo cung cầu, đặt ra yêu cầu linh hoạt về chiến lược dịch vụ và mạng tuyến của hãng tàu trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng.

Trong bối cảnh đó, Hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam năm 2025 đạt những kết quả rất tích cực, với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt khoảng 930,05 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay và tăng trưởng vượt bậc so với năm trước. Xuất khẩu tăng khoảng 17% còn nhập khẩu tăng gần 19,4%. Điều này phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của thương mại trong nước và năng lực cạnh tranh ngày càng gia tăng của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế, đặc biệt trong nhóm hàng công nghiệp chế biến, điện tử và công nghệ cao. Cán cân thương mại năm 2025 tiếp tục ở trạng thái xuất siêu, đóng góp vào việc ổn định kinh tế vĩ mô, củng cố dự trữ ngoại hối quốc gia và nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tại khu vực Hải Phòng, hệ thống cảng biển tiếp tục giữ vai trò cửa ngõ hàng hải quốc tế của miền Bắc với sản lượng thông qua đạt 115,27 triệu tấn, trong đó khu vực cảng nước sâu Lạch Huyện nổi lên là trung tâm tăng trưởng chính. Việc đưa vào khai thác các bến container mới trong năm 2025 (Cảng HTIT và HHIT đi vào hoạt động từ tháng 4/2025) đã giúp sản lượng container thông qua khu vực Lạch Huyện đạt trên 2,3 triệu TEU, đồng thời thu hút thêm các tuyến dịch vụ tàu mẹ trực tiếp đi châu Âu, châu Mỹ. Tuy nhiên, công suất tăng nhanh đã khiến cạnh tranh nội vùng trở nên gay gắt, giá dịch vụ cảng chịu áp lực giảm, ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác và biên lợi nhuận, đòi hỏi các doanh nghiệp cảng phải tập trung vào tối ưu vận hành, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường liên kết chuỗi để phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2025, Cảng Hải Phòng đã triển khai công tác tái cơ cấu bộ máy quản lý và vận hành, hướng tới mục tiêu tinh gọn, hiệu quả và tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Tháng 3/2025, triển khai tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ thành Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật và Đào tạo Cảng Hải Phòng. Theo phương án này, Công ty TNHH MTV Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ tiếp nhận Trung tâm sửa chữa cùng toàn bộ lực lượng lao động bốc xếp tại Cảng Chùa Vẽ và Tân Vũ, từ 01/7 tiếp nhận lực lượng bốc xếp tại Cảng Hoàng Diệu), hình thành đơn vị mới chuyên cung cấp các dịch vụ: sửa chữa phương tiện thiết bị, thường trực sửa chữa, vệ sinh giám định container, bốc xếp thủ công và đào tạo nhân lực cho các đơn vị trong hệ sinh thái Cảng Hải Phòng.

- Tháng 7/2025 (ngày 15/7), triển khai sáp nhập hai đơn vị Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu và Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ hoạt động với tên gọi mới là Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ. Đơn vị mới sáp nhập hoạt động trên cả 3 khu vực Cảng Hoàng Diệu, Cảng Chùa Vẽ và khu vực chuyển tải, tiếp tục duy trì khai thác mặt hàng container nội địa và mặt hàng ngoài container. Trong đó, trọng tâm được xác định là phát triển khai thác các mặt hàng ngoài container có đơn giá bốc xếp cao, nhằm tối ưu hóa doanh thu và lợi nhuận.

- Tháng 4/2025 đưa vào khai thác Cảng nước sâu tại Lạch Huyện với mô hình Liên doanh với hãng tàu MSC (Hãng tàu lớn nhất thế giới hiện nay) đã tạo cú hích về tăng trưởng sản lượng Container qua đó Cảng Hải Phòng giữ vững vị trí số 1 tại khu vực Miền Bắc, là hệ thống Cảng đầu tiên tại khu vực Miền Bắc đạt mốc 2 triệu TEU/năm.

2.1. Các chỉ tiêu SXKD hợp nhất Cảng Hải Phòng

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	TH 2024	KH 2025	TH 2025	So sánh (%)	
					TH2025/TH2024	TH2025/KH2025
TỔNG SẢN LƯỢNG	1000 T	39.902	49.500	42.672	106,9%	86,21%
<i>Trong đó container</i>	<i>1.000 Teus</i>	<i>1.846,30</i>	<i>2.393,00</i>	<i>2.072,72</i>	<i>112,36%</i>	<i>86,62%</i>
TỔNG DOANH THU	Tr.đồng	2.997.979	3.650.000	2.942.930	98,2%	80,60%
LỢI NHUẬN	Tr.đồng	1.199.845	1.353.000	1.257.174	104,8%	92,9%

- **Sản lượng:** Sản lượng thực hiện tăng 6,9% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó sản lượng container tăng 12,3% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, so với kế hoạch năm 2025, sản lượng thực hiện chỉ đạt 86,21%, trong đó sản lượng container thực hiện đạt 86,6%. Nguyên nhân chủ yếu do: Sụt giảm sản lượng hàng ngoài container tại khu vực Cảng Hoàng Diệu vì không tiếp nhận được tàu lớn, sản lượng container tại Cảng Đình Vũ sụt giảm mạnh đã tác động không nhỏ đến sản lượng thực hiện chung của toàn cảng.

- **Doanh thu:** Trong năm 2025, doanh thu Hợp nhất Cảng Hải Phòng thực hiện bằng 98,2% so với cùng kỳ năm 2024 và bằng 80,6% kế hoạch cả năm 2025.

Việc doanh thu giảm so với cùng kỳ là do trong năm 2024, Cảng Hải Phòng ghi nhận khoản doanh thu 22,35 tỷ đồng từ việc thoái vốn của Cảng Hải Phòng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam. Bên cạnh đó, doanh thu sản xuất chính của 02 đơn vị Cảng Hoàng Diệu và Cảng Đình Vũ sụt giảm mạnh so với cùng kỳ do ảnh hưởng sụt giảm sản lượng.

So với kế hoạch, doanh thu thực hiện trong năm 2025 chỉ bằng 80,62%, nguyên nhân là do khi xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025, việc hạch toán doanh thu của cảng HTIT vào doanh thu Hợp nhất được Cảng Hải Phòng xây dựng và được VIMC chấp thuận phê duyệt. Tuy nhiên, kết quả thực tế khi hạch toán theo Báo cáo tài chính năm 2025 thì kết quả SXKD của Cảng HTIT chỉ được ghi nhận là khoản đầu tư vào Công ty liên doanh liên kết.

- **Lợi nhuận:** Trong năm 2025, lợi nhuận hợp nhất thực hiện tăng 4,8% so với cùng kỳ năm 2024 và bằng 92,9% kế hoạch năm 2025. So với kế hoạch năm 2025, Lợi nhuận Hợp nhất không đạt là do giảm doanh thu như các nguyên nhân chính đã phân tích ở trên.

2.2. Các chỉ tiêu SXKD của Công ty mẹ

2.2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	TH 2025	So sánh (%)	
					TH2025/ TH2024	TH2025/ KH2025
Tổng sản lượng	Tr.tấn	23.567	27.920	23.290	98,82%	83,42%
Trong đó Container	1000Teus	1.273,2	1.446,0	1.240,7	97,45%	85,80%
Tổng Doanh thu	Tr.đồng	1.729.862	2.269.000	2.315.334	133,8%	102,0%
Lợi nhuận TT	Tr.đồng	738.077	967.500	1.173.235	159,0%	121,3%

- **Sản lượng:** Trong năm 2025, sản lượng Công ty mẹ thực hiện bằng 98,8% so với cùng kỳ năm 2024 và đạt 83,4% so với kế hoạch năm 2025, trong đó sản lượng container thực hiện bằng 97,4% so với cùng kỳ và đạt 85,8% so với kế hoạch. Sản lượng container thực hiện giảm 2,6% so với cùng kỳ nguyên nhân là do từ ngày 15/7/2025, Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ chính thức chấm dứt hoạt động để tiến hành sáp nhập với Cảng Hoàng Diệu thành lập Công ty TNHH MTV, do vậy sản lượng container nửa cuối tháng 7 đến hết năm 2025 (khoảng 164,0 nghìn TEU) không được tính cho Công ty mẹ. Nếu tính số lượng container này như theo kế hoạch thì sản lượng container thực hiện tại Công ty mẹ ước đạt 1.386 nghìn TEU, tăng 8,9% so với cùng kỳ.

- **Doanh thu:** Trong năm 2025, doanh thu Công ty mẹ thực hiện tăng 33,8% so với cùng kỳ năm 2024. So với kế hoạch năm 2025, doanh thu Công ty mẹ thực hiện tăng 2,0%. Kết quả tăng trưởng tích cực này chủ yếu đến từ sự gia tăng sản lượng hàng ngoài container tại các khu vực Cảng Tân Vũ và Chùa Vẽ, cùng với việc điều chỉnh giá cước bốc xếp. Năm 2025 Công ty mẹ ghi nhận một số khoản doanh thu lớn từ việc cho thuê cầu 3, 4 Lạch Huyện; định giá lại tài sản góp vốn Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ và Công ty liên doanh khai thác bến số 3, 4 Lạch Huyện.

- **Lợi nhuận:** Trong năm 2025, lợi nhuận Công ty mẹ tăng 59,0% so với cùng kỳ năm 2024 và tăng 21,3% so với kế hoạch. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động khai thác đạt trên 657,96 tỷ đồng, tăng 62,3% so với cùng kỳ và đạt 107,0% so với kế hoạch năm 2025 (614,92 tỷ đồng) và vượt 8,7% so với kế hoạch VIMC giao (605,3 tỷ đồng). Kết quả này không chỉ đến từ tăng trưởng mạnh về doanh thu, mà còn nhờ việc triển khai hiệu quả các giải pháp tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả quản trị và kiểm soát chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

(Chi tiết kết quả SXKD theo biểu số 01)

2.2.2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư

Cảng Hải Phòng tập trung hoàn thiện các dự án trọng điểm để đáp ứng yêu cầu kịp thời phục vụ sản xuất, cụ thể:

- Thực hiện các dự án đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực khai thác: Bám sát theo kế hoạch đã được duyệt. (Mua sắm khung cầu dự phòng cho cần trục; Dự án mua sắm

cần trực giàn QC; Dự án mua sắm xe ô tô 5-7 chỗ ngồi; Dự án mua sắm xe ô tô đầu kéo; Đầu tư hệ thống điện mặt trời tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ).

- Dự án đầu tư xây dựng bến 3, 4 tại Lạch Huyện: Hoàn thành bàn giao giai đoạn 1 trong tháng 4/2025. Hoàn thành bàn giao giai đoạn 2 trong tháng 9/2025. Dự kiến bàn giao toàn bộ trong tháng 04/2026.

- Dự án nâng cấp cải tạo luồng Đinh Vũ đến -8.5m: Đã ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện tuy nhiên do tuyến luồng của Viconship thực hiện chậm đã làm ảnh hưởng đến việc hoàn thành tuyến luồng của Cảng Hải Phòng.

- Công nghệ thông tin: Thực hiện các Dự án Mua sắm bổ sung module nhận dạng số chỉ; Dự án Xây dựng Phần mềm quản lý Bãi Ô Tô (RoRo); Dự án Mua sắm thiết bị và xây dựng phần mềm giám định, sửa chữa container (M & R); Dự án trang bị máy cấp chỉ tự động tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Dự án Xây dựng Mobile App dịch vụ Cảng điện tử; Dự án Mua sắm thiết bị lưu trữ dữ liệu tập trung; Đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý khai thác cảng tổng hợp. Đồng thời hoàn thành các dự án đầu tư tại khu vực Lạch Huyện và bàn giao theo đúng tiến độ.

* Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư của Công ty mẹ trong năm 2025 đạt 2.332,227 tỷ đồng, đạt 70,82% kế hoạch năm 2025, cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Dự án đầu tư	Kế hoạch đầu tư năm 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện/ Kế hoạch (%)
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	110.401	43.619	39,51%
2	Đầu tư mua sắm thiết bị	128.990	27.581	21,38%
3	Công nghệ thông tin	8.017	4.808	59,97%
4	Các dự án đầu tư mở rộng cảng	3.045.451	2.256.219	74,08%
	Tổng cộng	3.292.859	2.332.227	70,82%

(Chi tiết thực hiện kết quả thực hiện đầu tư theo Biểu số 02)

2.2.3. Các công việc trọng tâm khác

- Nâng cấp các bến container số 3,4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng tiếp nhận tàu trọng tải tới 165.000 DWT: Đã được cơ quan chức năng cấp phép trong tháng 8/2025.

- Rà soát, điều chỉnh và ban hành lại các văn bản quy phạm nội bộ của Cảng Hải Phòng nhằm đáp ứng công tác quản lý và quy định của pháp luật.

- Cơ cấu, sắp xếp lại lao động tinh gọn, sử dụng nhân sự hiệu quả:

+ Rà soát, đánh giá lao động toàn Cảng: Cảng Hải Phòng hoàn thành đánh giá chất lượng lao động đối với Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ và Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu từ ngày 01/4/2025 đến ngày 22/4/2025; Trong tháng 7/2025, hoàn thành triển khai đánh giá chất lượng lao động tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ và Khối Văn phòng.

- + Sắp xếp tinh gọn lao động toàn Cảng: giảm 412 lao động.
- Công tác Chuyển đổi số
- + Hoàn thành đưa dữ liệu khách hàng lên CRM, kết nối CRM với phần mềm khai thác.
- + Triển khai ký hợp đồng thực hiện phần mềm hàng tổng hợp, số hóa các nghiệp vụ tại khu vực cảng Chùa Vẽ - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ.
- Thúc đẩy ĐMST và CDS bằng công cụ Kaizen: Trong năm 2025 ghi nhận được 315 sáng kiến/kaizen.
- Phát triển văn hóa doanh nghiệp "Lấy khách hàng làm trung tâm: Thực hiện khảo sát và đánh giá chỉ số NPS hàng tháng, chỉ số NPS năm của 5 yếu tố (an toàn hàng hoá, giá thành dịch vụ, chất lượng dịch vụ, thái độ dịch vụ, và sẵn sàng giới thiệu dịch vụ) với các chỉ số NPS trung bình đạt trên 90,0% và chỉ số NPS thành phần trên 80%.

2.2.4. Việc sử dụng Quỹ hỗ trợ Người Lao động nghỉ hưu

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua về việc sử dụng Quỹ hỗ trợ người lao động về hưu là 24.581.000.000 đồng và ban hành Quy chế số 2197/QC-CHP ngày 31/07/2017, Quy chế 3997/QC-CHP ngày 25/12/2017, Quy chế số 2844/QC-CHP ngày 30/8/2023, Quy chế 1884/QC-CHP ngày 14/06/2024 về việc hỗ trợ cán bộ công nhân viên nghỉ hưu trước và chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2024 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã thông qua quỹ hỗ trợ người lao động là 5.000.000.000 đồng. Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 quỹ hỗ trợ tiếp tục được bổ sung thêm 15.000.000.000 đồng.

Năm 2025 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã sửa đổi ban hành Quy chế 2036/QC-CHP ngày 21/05/2025 về việc hỗ trợ cán bộ công nhân viên nghỉ hưu trước và chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Kết quả thực hiện năm 2025: số lượng cán bộ công nhân viên nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động theo Quy chế là 72 người và số tiền đã chi trả là 14.781.142.250 đồng

- Số tiền còn lại tại thời điểm 31/12/2025 là: 8.698.796.500 đồng

2.2.5. Công tác quản lý người lao động

a. Tình hình lao động và thu nhập

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Số lao động bình quân	Người	1.407	993
Tổng quỹ lương được chi	Đồng	381.036.000.000	400.000.000.000
Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng/người/tháng	25.340.000	36.901.000
Tiền lương bình quân người/tháng	Đồng/người/tháng	22.568.000	33.568.000

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn, và phúc lợi của người lao động

- Thực hiện các quy định về An toàn lao động, quy trình công nghệ xếp dỡ, thực hiện đầy đủ công tác trang bị bảo hộ lao động đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định, tạo điều kiện làm việc hợp lý và hiệu quả cho người lao động.

- Bố trí và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật, toàn bộ lao động được Cảng Hải Phòng ký hợp đồng lao động, đảm bảo các chế độ, quyền lợi theo quy định: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, được thực hiện đầy đủ chế độ liên quan về bảo hiểm như: phép, ốm đau, thai sản, tử tuất, tăng cường công tác tuyên truyền, huấn luyện về công tác an toàn vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức cho người lao động để người lao động có ý thức tự bảo vệ mình, phòng tránh tai nạn lao động.

- Triển khai kế hoạch hưởng ứng Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) năm 2025 với chủ đề “Tăng cường đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc và trong chuỗi cung ứng” hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ động viên kinh tế và các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho người lao động.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

Năm 2025, Cảng Hải Phòng triển khai đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên để nâng cao chất lượng nguồn lực lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, như sau:

STT	Khóa đào tạo	Số lớp	Số lượt người đào tạo
1	Học trực tuyến E-learning do VIMC tổ chức	02	313
2	Bồi dưỡng lý luận chính trị, tập huấn quân sự, BV	03	46
3	Khóa học bồi dưỡng về quản lý, CMNV gồm:		
	- Khối gián tiếp các lĩnh vực SXKD	22	1.964

	- Đào tạo nước ngoài (Apec- B ² , Đức).	01	01
5	Đào tạo nội bộ các lĩnh vực SXKD	24	881
6	Đào tạo nâng bậc nghề hàng năm	7	60
7	Đào tạo khối CNXD trực tiếp (lái giàn QC, RTG, GN)	18	1.219
8	Hợp tác công tác nước ngoài, cử đoàn ra nước ngoài	15	37
Cộng		92	4.521

2.2.6. Chi trả cổ tức:

Cảng Hải Phòng dự kiến chi trả cổ tức năm 2025 là 6% vốn điều lệ.

2.3. Di dời Cảng Hoàng Diệu

Thực hiện các công việc của công tác di dời Cảng Hoàng Diệu, trong năm 2025 sau khi nhận chi phí đền bù bao gồm chi phí GPMB +di chuyển thiết bị, Cảng Hải Phòng, Cảng Hoàng Diệu đã phối hợp bàn giao toàn bộ cơ sở hạ tầng của Cảng Hoàng Diệu cho UBND phường Ngô Quyền, đồng thời tiến hành thanh lý, di dời một phần phương tiện thiết bị, trong đó di chuyển có 04 Tukan trên bến xuống Cảng Chùa Vẽ (02 chiếc) và Cảng Lạch Huyện (02 chiếc). Thực hiện rà soát thanh lý và cho thuê các PTTB không còn sử dụng. Hiện nay, một số hạng mục được mượn lại để khai thác bao gồm các cầu cảng từ 4-9, bãi chứa hàng phía sau và Nhà văn phòng điều hành.

2.4. Tiến độ hoàn thiện phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị

Căn cứ nội dung đã được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị báo cáo cập nhật tiến độ các công việc, cụ thể như sau:

Ngày 04/4/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 84/2025/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải. Theo đó, Khoản 7 Điều 18 Nghị định 84/2025/NĐ-CP (quy định Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải) có ghi “Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ”.

Cảng Hải Phòng đã báo cáo và được Bộ Xây dựng thống nhất phương án áp dụng Khoản 7 Nghị định 84/2025/NĐ-CP để báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận giao tài sản bến số 5 cho Cảng Hải Phòng quản lý khai thác giống như hình thức giao tài sản bến số 4, Cảng Hải Phòng hạch toán tăng giá trị tài sản bến số 5 Cảng Chùa Vẽ tại doanh nghiệp.

Hiện tại, Bộ Xây dựng vẫn đang trong quá trình triển khai thủ tục nội bộ và xin ý kiến các Bộ ngành liên quan trước khi chính thức báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sớm được phê duyệt phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị,

sớm quyết toán vốn Nhà nước tại Cảng Hải Phòng; đồng thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện để cổ đông biết và giám sát quá trình thực hiện.

2.5. Tái cơ cấu các đơn vị thành viên

Trong năm 2025, Cảng Hải Phòng đã triển khai công tác tái cơ cấu bộ máy quản lý và vận hành, hướng tới mục tiêu tinh gọn, hiệu quả và tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Tháng 3/2025, triển khai tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ thành Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật và Đào tạo Cảng Hải Phòng. Theo phương án này, Công ty TNHH MTV Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ tiếp nhận Trung tâm sửa chữa cùng toàn bộ lực lượng lao động bốc xếp tại Cảng Chùa Vẽ và Tân Vũ, từ 01/7 tiếp nhận lực lượng bốc xếp tại Cảng Hoàng Diệu), hình thành đơn vị mới chuyên cung cấp các dịch vụ: sửa chữa phương tiện thiết bị, thường trực sửa chữa, vệ sinh giám định container, bốc xếp thủ công và đào tạo nhân lực cho các đơn vị trong hệ sinh thái Cảng Hải Phòng.

- Ngày 15/7/2026, sáp nhập hai đơn vị Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu và Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ hoạt động với tên gọi mới là Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ. Đơn vị mới sáp nhập hoạt động trên cả 3 khu vực Cảng Hoàng Diệu, Cảng Chùa Vẽ và khu vực chuyển tải, tiếp tục duy trì khai thác mặt hàng container nội địa và mặt hàng ngoài container.

- Liên doanh với hãng tàu MSC (Hãng tàu lớn nhất thế giới hiện nay) chính thức vận hành Cảng nước sâu tại Lạch Huyện từ tháng 4/2025 đã tạo cú hích về tăng trưởng sản lượng Container của Cảng Hải Phòng, là hệ thống Cảng đầu tiên tại khu vực Miền Bắc đạt mốc 2 triệu TEU/năm.

2.6. Đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp

Năm 2025, Cảng Hải Phòng thực hiện góp vốn bổ sung tại các doanh nghiệp, cụ thể:

STT	Tên công ty	Số tiền (đồng)
1	Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng	990.093.997.089
2	Công ty TNHH Smart Logistics Service (Hải Phòng)	51.141.200.000
3	Công ty CP Lai dắt và vận tải Cảng Hải Phòng	16.200.000.000
4	Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật và Đào tạo Cảng Hải Phòng	31.500.000.000
5	Công ty TNHH Một thành viên Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ	209.638.000.000

Hầu hết các công ty có vốn góp của Cảng Hải Phòng năm 2025 đều có lãi và dự kiến chi trả cổ tức theo kế hoạch. 02 công ty có vốn góp là Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm y tế Cảng Hải Phòng và Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại hàng hải Hải Phòng trong năm 2025 đã có lãi và giảm lỗ lũy kế, giảm phân trích lập dự phòng tại Cảng Hải Phòng.

PHẦN B

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2026

I. Đặc điểm tình hình thị trường

1. Tình hình chung

Đầu năm 2026, bức tranh thương mại và vận tải biển toàn cầu tiếp tục đối mặt với những biến động phức tạp dưới tác động kép của địa chính trị và làn sóng bảo hộ thương mại. Tâm điểm của sự bất ổn nằm ở khu vực Trung Đông, nơi các cuộc đụng độ trực tiếp giữa Israel và Iran đã đẩy căng thẳng tại eo biển Hormuz lên mức báo động. Với vai trò là huyết mạch vận chuyển dầu mỏ chiếm 20% nguồn cung toàn cầu, sự bất ổn tại Hormuz không chỉ khiến giá dầu thô và chi phí bảo hiểm tăng vọt, mà còn buộc các hãng tàu phải thay đổi lộ trình qua Mũi Hảo Vọng. Việc chuyển hướng này làm kéo dài thời gian hành trình và đội chi phí logistics đáng kể trên tuyến Á – Âu, trực tiếp gây áp lực lên hệ thống tài chính quốc tế trước nguy cơ đứt gãy nguồn cung năng lượng. Cùng với căng thẳng địa chính trị là sự thay đổi mang tính bước ngoặt trong chính sách thương mại của Mỹ.

Việc dỡ bỏ mức thuế đối ứng và áp dụng Mục 122 của Đạo luật Thương mại 1974 để đánh thuế bổ sung 10% lên hàng hóa nhập khẩu - một đặc quyền của Tổng thống không cần thông qua Quốc hội - đã tạo ra những phản ứng mạnh mẽ. Đáng chú ý, việc bãi bỏ các dòng thuế đối ứng cũ kết hợp với mức thuế mới này vô tình tạo ra lợi thế tương đối cho các doanh nghiệp Trung Quốc, giúp họ giảm bớt gánh nặng so với giai đoạn trước. Ngược lại, Việt Nam cùng các đối tác như EU, Anh và Nhật Bản lại đánh mất lợi thế khi các thỏa thuận ưu đãi đã từng dày công đàm phán bị lu mờ bởi mức thuế bổ sung mới. Sự thay đổi đột ngột này không chỉ làm mất lòng tin thương mại mà còn buộc các quốc gia phải nỗ lực yêu cầu giữ nguyên các cam kết trước đó trong một môi trường nhiều biến động bất định.

Tại Việt Nam, nền kinh tế dự kiến tiếp tục tăng trưởng ổn định trong năm 2026, nhờ vào các chính sách kích thích kinh tế và sự phục hồi dần dần của ngành xuất khẩu. Tuy nhiên, Việt Nam cũng phải đối mặt với nhiều thách thức từ môi trường kinh tế toàn cầu không ổn định. Tất cả yếu tố này có thể làm giảm tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam.

Tại khu vực Hải Phòng, sự cạnh tranh giữa các cảng trong khu vực ngày càng gay gắt hơn. Cảng Nam Đình Vũ đã hoàn tất đầu tư vào cơ sở hạ tầng với dự án xây dựng giai đoạn 3 nâng cao khả năng tiếp nhận tàu lên tới 2 triệu TEU với 07 cầu tàu được đầu tư đồng bộ và đang xin cấp phép để được nâng cấp luồng lên -9,5m. Tuy Viconship và Cảng Hải Phòng đã nhận được quyết định nâng cấp luồng xuống độ sâu -8,5m nhưng việc Viconship triển khai chậm đã ảnh hưởng đến tiến độ của Cảng Hải Phòng và dự kiến sẽ hoàn thành trong quý I năm 2026. Các cảng nước sâu bến số 3-4 và 5-6 tại Lạch Huyện đã được đưa vào khai thác toàn bộ cũng sẽ ảnh hưởng đến các tuyến dịch vụ hiện hữu

đang khai thác tại khu Đình Vũ, khiến cho san sẻ một phần thị phần ra khu vực cảng nước sâu.

2. Cảng Hải Phòng

2.1. Các yếu tố thuận lợi

- Năm 2026, là năm mở đầu giai đoạn tăng tốc và đột phá Kinh tế Việt Nam, bước vào kỷ nguyên mới để hiện thực hóa khát vọng trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026, xác định rõ mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2026 phấn đấu từ 10% trở lên, đồng thời xây dựng kịch bản tăng trưởng theo từng quý và chỉ tiêu cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực. Trong hai tháng đầu năm 2026, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của khu vực này đạt khoảng 117,1 tỷ USD, tăng 35,9% so với cùng kỳ năm 2025, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ của các chuỗi sản xuất toàn cầu đặt tại Việt Nam. Trong cơ cấu xuất khẩu, doanh nghiệp FDI đóng góp khoảng 78,8% tổng kim ngạch, chủ yếu đến từ các tập đoàn sản xuất điện tử, công nghệ và thiết bị như Samsung, LG, Foxconn và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng linh kiện điện tử. Ở chiều nhập khẩu, khu vực này cũng chiếm khoảng 71,7% tổng kim ngạch, với các mặt hàng chủ yếu là linh kiện điện tử, máy móc thiết bị và nguyên vật liệu phục vụ sản xuất. Tỷ trọng lớn của khu vực FDI trong hoạt động thương mại cho thấy Việt Nam vẫn là trung tâm sản xuất và lắp ráp trong chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt trong các ngành điện tử, thiết bị công nghệ và sản phẩm công nghiệp.

- Với việc mức thuế bổ sung mới được áp dụng và bỏ đi mức thuế đối ứng cũng giúp giảm áp lực chi phí khi tiếp cận thị trường Mỹ, từ đó cải thiện biên lợi nhuận và tăng khả năng cạnh tranh về giá trong ngắn hạn.

- Cảng Hải Phòng với bề dày lịch sử và đội ngũ cán bộ quản lý, lực lượng lao động lành nghề có kinh nghiệm chuyên môn cao trong công tác quản trị, điều hành, tổ chức khai thác cảng; trang thiết bị, hạ tầng cơ sở, công nghệ thông tin đồng bộ hiện đại đã giúp Cảng Hải Phòng có lợi thế hơn so với các cảng khác trong khu vực.

- Việc hoàn thành và đưa bến 3, 4 Lạch Huyện vào khai thác trong năm 2025, xin cấp phép để nâng khả năng tiếp nhận được các tàu có tải trọng đến 200.000 DWT cũng như nâng khả năng tiếp nhận tạo Cảng Đình Vũ – Tân Vũ lên 55.000 DWT sẽ tạo cho Cảng Hải Phòng lợi thế trong việc tiếp nhận các tàu lớn theo yêu cầu của Hãng tàu.

2.2. Một số yếu tố khó khăn

- Cảng thẳng địa chính trị tại Trung Đông và khu vực Biển Đỏ tác động mạnh mẽ đến thị trường vận tải biển toàn cầu. Việc xung đột khiến hơn 10% đội tàu container toàn cầu kẹt ở eo biển Hormuz, nhiều tàu dầu hư hại và các hãng từ chối bảo hiểm cho phương tiện qua đây. Điều này gây tắc nghẽn tuyến do khu vực eo biển Hormuz – tuyến vận chuyển hơn 20% sản lượng dầu toàn cầu. Điều này có thể làm xáo trộn lịch trình khai thác tàu trên phạm vi toàn cầu, về lâu dài dẫn đến tình trạng chậm chuyển hoặc thay đổi lịch tàu. Ngoài ra, việc gia tăng rủi ro vận tải và chi phí bảo hiểm tại khu vực Trung Đông cũng có thể làm tăng chi phí vận tải biển toàn cầu, gián tiếp tác động đến chi phí logistics

của hàng hóa xuất nhập khẩu qua hệ thống cảng biển Việt Nam.

- Dự kiến khu vực Hoàng Diệu sẽ bị thu hồi hoàn toàn vào cuối quý 2/2026 khiến năng lực khai thác của Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ bị thu hẹp, sản lượng hàng hóa thông qua cảng sụt giảm. Đặc biệt ảnh hưởng của Nghị định 34/2025/NĐ-CP gây khó khăn cho việc tiếp nhận tàu lớn tại Cảng Chùa Vẽ.

- Phương án xử lý tài sản cầu 4, 5 Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ chưa được phê duyệt cũng gây khó khăn cho Cảng Hải Phòng trong việc sửa chữa, nâng cấp, kiểm định để đón được tàu lớn vào Chùa Vẽ.

- Với tình hình cạnh tranh quyết liệt tại khu vực Hải Phòng, xu hướng giảm giá cước sẽ tiếp tục diễn ra trong khi chi phí nguyên nhiên liệu tăng cao do chiến tranh làm ảnh hưởng tới doanh thu của Cảng từ hoạt động khai thác. Bên cạnh đó, doanh thu hoạt động tài chính cũng chịu tác động từ: (1) Việc giải ngân vốn đầu tư bến 3, 4 Lạch Huyện sẽ làm giảm mạnh nguồn thu từ lãi tiền gửi ngân hàng. (2) Từ năm 2026 Cảng Hải Phòng phải chịu thêm chi phí trả lãi vay toàn bộ dự án.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

1. Kế hoạch SXKD hợp nhất

1.1. Sản lượng: 57,34 triệu tấn, trong đó container 2.960.000 teu

1.2. Doanh thu: 3.495,0 tỷ đồng

1.3. Lợi nhuận trước thuế: 1.520,0 tỷ đồng

2. Kế hoạch SXKD của Công ty mẹ

2.1. Sản lượng: 23,77 triệu tấn, trong đó container 1.280.000 teu

2.2. Doanh thu: 2.425,0 tỷ đồng

2.3. Lợi nhuận trước thuế: 1.300,0 tỷ đồng

3. Kế hoạch đầu tư năm 2026 của Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

3.1. Kế hoạch đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản

Cảng Hải Phòng tiếp tục tập trung hoàn thiện các dự án trọng điểm, đồng thời đầu tư mới một số dự án để nâng cao hơn nữa năng lực khai thác, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất, cụ thể:

3.1.1. Phương tiện thiết bị và Cơ sở hạ tầng

3.1.1.1. Đối với công tác đầu tư chiều sâu

+ Nâng cấp luồng đến -8.5m và cải tạo vũng quay trước bến lên 320m tại khu Đình Vũ. Kiểm định, nâng cấp khả năng tiếp nhận tàu trọng tải lớn tại Khu vực Tân Vũ, Đình Vũ lên 55.000 DWT, Chùa Vẽ lên 30.000 DWT giảm tải.

+ Nghiên cứu đầu tư tàu nạo vét để thường xuyên thực hiện duy tu hàng năm nhằm giữ cốt luồng ổn định và tiếp thị thêm được các hãng tàu/nâng size tàu tại Tân Vũ, Đình Vũ, Chùa Vẽ.

+ Tiếp nhận và đưa vào khai thác 10 xe ô tô đầu kéo chuyên dụng tại Cảng Tân Vũ. Tiếp tục đầu tư bổ sung thêm 02 cần trục giàn QC tại Cảng Tân Vũ; đầu tư 02 xe

nâng hàng RS để thay thế các xe cũ để nâng cao năng lực khai thác tại Cảng Tân Vũ; đầu tư xe ô tô điện tại Cảng Tân Vũ và xe ô tô 7-18 chỗ ngồi tại văn phòng.

3.1.1.2. Đối với công tác đầu tư mở rộng:

+ Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và kinh doanh bến cảng tổng hợp/container và dịch vụ logistics, kho, bãi, hậu cần cảng tại Khu công nghiệp Bạch Đằng.

+ Khảo sát lập phương án đầu tư khu Depot khoảng 20ha tại Xuân Cầu – Lạch Huyện.

+ Nghiên cứu, đề xuất xây dựng bến cảng tổng hợp Đình Vũ 2 (Cảng tổng hợp Cát Bà)

+ Phối hợp với Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Hàng hải nghiên cứu và triển khai đầu tư khu bến số 13, 14 Lạch Huyện và khu vực Nam Đồ Sơn

- Dự án đầu tư xây dựng bến 3, 4 tại Lạch Huyện: Hoàn thiện các thủ tục để bàn giao toàn bộ dự án cho đối tác liên doanh

3.1.2. Công nghệ thông tin

- Hoàn thành Dự án mua sắm thiết bị lưu trữ dữ liệu tập trung.

- Triển khai đầu tư các dự án: Đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý khai thác cảng tổng hợp tại CN Cảng Chùa Vẽ (Bổ sung cho năm 2025); Đầu tư máy chủ và phần mềm quản lý nhân sự, tiền lương (Bổ sung cho năm 2025); Đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Đầu tư cấp máy chủ tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Đầu tư hệ thống Big Data và trực tích hợp dữ liệu tại Cảng Hải Phòng; Đầu tư hệ thống kết nối IoT với thiết bị tại hiện trường sản xuất Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Đầu tư hệ thống giám sát môi trường và thiết bị phòng máy chủ tại Cảng Hải Phòng.

* Dự kiến khối lượng thực hiện các dự án đầu tư của Công ty mẹ trong năm 2026 đạt 724,829 tỷ đồng, cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Dự án đầu tư	Kế hoạch đầu tư năm 2026
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	151.746
2	Đầu tư mua sắm thiết bị	350.922
3	Công nghệ thông tin	109.632
4	Các dự án đầu tư mở rộng cảng	112.529
	Tổng cộng	724.829

(Số liệu chi tiết kế hoạch đầu tư tại Biểu số 02)

3.2. Kế hoạch đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp

3.2.1. Kế hoạch góp vốn đầu tư

Stt	Nội dung	Số tiền (tỷ đồng)	Tương đương (USD)	Ghi chú
1	Góp vốn tại Công ty TNHH Smart Logistics Service (Hải Phòng)	15,7	600.000	Quý 2/2026
2	Góp vốn tại Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng	242		Quý 1/2026
				Quý 4/2026: Điều chỉnh giá trị tài sản góp vốn sau khi Quyết toán dự án hoàn thành
3	Góp vốn lần 1 thành lập pháp nhân khai thác Cảng tại Khu công nghiệp Bạch Đằng	640		Quý 3/2026: (Dự kiến TMĐT 4200 tỷ; Tỷ lệ góp vốn của CHP: 51%; Vốn tự có: 40%; Góp vốn thành nhiều giai đoạn).

3.2.2. Kế hoạch giảm vốn đầu tư

- Giảm tỷ lệ sở hữu của Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật và Đào tạo Cảng Hải Phòng xuống tối thiểu 51%

- Thoái vốn 100% phần vốn góp tại Công ty cổ phần VIMC Logistics và Công ty cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn

4. Một số chỉ tiêu khác

- Dự kiến cổ tức năm 2026: 6%.

- Triển khai phương án thoái vốn tại các doanh nghiệp hoạt động ngoài ngành sản xuất kinh doanh chính của công ty, hoạt động không hiệu quả đã được Hội đồng quản trị chấp thuận chủ trương và tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch thoái vốn tại các doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả.

5. Các nội dung phát sinh ngoài kế hoạch

Giao cho Hội đồng quản trị quyết định đầu tư dự án, mua sắm, sửa chữa, duy tu nạo vét và các khoản chi đột xuất cấp bách phục vụ sản xuất kinh doanh phát sinh ngoài kế hoạch hàng năm của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

6. Giải pháp trọng tâm

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng cường tích lũy phục vụ công tác đầu tư phát triển cảng, Công ty tiếp tục đổi mới và triển khai một số giải pháp chủ yếu như sau:

6.1. Công tác kinh doanh, khai thác

6.1.1 Công tác kinh doanh

- Tập trung “Lấy khách hàng làm trung tâm”; đảm bảo ổn định và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm thực hiện mục tiêu giữ toàn bộ các khách hàng hiện hữu, phát triển thêm khách hàng mới trong năm 2026.

- Thu hút thêm khách hàng; nguồn hàng; dịch vụ mới tăng sản lượng hàng hóa thông qua cảng thông qua các giải pháp cụ thể: Triển khai các giải pháp Marketing và chăm sóc khách hàng; Ứng dụng CRM trong quản trị khách hàng; Áp dụng hệ thống quản trị pipeline khách hàng để theo dõi và chăm sóc;

- Tăng cường truyền thông, quảng bá thương hiệu của Cảng Hải Phòng góp phần thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường trong lĩnh vực cảng biển.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai tiếp thị dịch vụ chuỗi phù hợp với yêu cầu riêng của khách hàng, phát triển dịch vụ logistics nhằm tăng doanh thu ngoài xếp dỡ.

- Thực hiện và triển khai chiến lược marketing tập trung của VIMC nhằm cung cấp cho khách hàng những giải pháp tổng thể chuỗi cung ứng, nâng cao chất lượng dịch vụ và tận dụng lợi thế sẵn có của VIMC.

6.1.2. Công tác khai thác

- Nghiên cứu xây dựng Trung tâm điều hành khai thác tập trung (Integrated Operation Center) để tối ưu hóa hiệu suất sử dụng cầu bến, phương tiện và quản lý tiêu chuẩn dịch vụ đồng bộ giữa các cảng trong toàn hệ thống.

- Xây dựng chiến lược mở rộng bãi và depot vệ tinh nhằm tăng công suất khai thác container của hệ thống.

- Đẩy nhanh quá trình xử lý hàng hóa tồn đọng nhằm giải phóng mặt bằng bãi, nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng khai thác.

- Quy hoạch bố trí sắp xếp kho bãi phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất, tiết kiệm chi phí cũng đem lại hiệu quả lớn góp phần vào việc hoàn thành chỉ tiêu của các đơn vị.

- Đưa vào áp dụng các chỉ số KPI về vận hành khai thác Cảng nhằm tăng NSXD tại tất cả các đơn vị khai thác trong toàn bộ Hệ sinh thái của Cảng Hải Phòng.

- Rà soát cải tiến ban hành các Quy trình vận hành khai thác chuẩn cho toàn bộ hệ thống.

- Tận dụng lợi thế về số lượng cầu bến để các Cảng có thể phối hợp chia sẻ lịch tàu đồng thời phối hợp trong công tác tiếp nhận tàu của các Hãng đặc biệt đối với những hàng hóa ngoài container.

6.2. Công tác quản lý kỹ thuật và đầu tư

- Tập trung tiến hành kiểm tra, đánh giá tình trạng kỹ thuật của các PTTB và CSHT để lập kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng phù hợp với kế hoạch SXKD.

- Bám sát các định mức kỹ thuật và tình trạng vật tư. Chủ động sửa chữa theo hạng mục và nâng cao công tác đánh giá, nhận định kỹ thuật để bố trí phương tiện sửa chữa kịp thời, tránh bị động và phát sinh những hư hỏng khác làm tăng chi phí và ảnh hưởng tới sản xuất.

- Về công nghệ thông tin: Tập trung hoàn thành các hạng mục, dự án đầu tư CNTT trọng điểm đặc biệt là gói CNTT thuộc Dự án đầu tư xây dựng bến container số 3, 4 tại Lạch Huyện. Nâng cao hiệu quả khai thác/sử dụng các Dự án CNTT đã đầu tư. Cải tiến quy trình, ứng dụng CNTT nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng phục vụ khách hàng.

6.3. Công tác quản trị

- Tập trung nghiên cứu phương án tái cấu trúc bộ máy của Văn phòng Công ty và Chi nhánh Cảng Tân Vũ, tổ chức sắp xếp lại hệ thống kinh doanh, chăm sóc khách hàng, đáp ứng yêu cầu tăng cường tính hiệu lực, hiệu quả và tinh gọn của bộ máy tổ chức quản lý của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, đáp ứng các yêu cầu trong định hướng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Triển khai rà soát, kiện toàn công tác cán bộ trong toàn Công ty theo chiến lược tái cơ cấu; bảo đảm chất lượng, cơ cấu, tính kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới của Công ty.

- Đổi mới công tác thi tuyển, tuyển dụng để có nguồn nhân lực lao động chất lượng đáp ứng mô hình hoạt động SXKD của Công ty.

- Rà soát, cập nhật, ban hành lại Hệ thống văn bản quy phạm nội bộ của Cảng phù hợp với mô hình mới.

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để sớm có Quyết định cuối cùng về phương án quản lý khai thác cầu 4, 5 Cảng Chùa Vẽ.

- Hoạt động đổi mới sáng tạo: tiếp tục triển khai vận động và áp dụng hiệu quả Lean, Kaizen trong công tác khai thác và quản trị.

- Tiếp tục nghiên cứu thực hiện thoái vốn tại một số doanh nghiệp có vốn góp hoạt động không hiệu quả. (Sài Gòn Log, VIMC Log).

6.4. Năng suất lao động và quản lý chi phí hiệu quả

- Tổ chức sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động. Đẩy mạnh quản lý chi phí hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, trong đó trọng tâm là phát huy sáng kiến, áp dụng công nghệ mới, hợp lý hóa sản xuất, quy hoạch xếp dỡ hàng hóa khoa học, nghiên cứu điều chỉnh các định mức kỹ thuật, nhiên liệu đã ban hành, tiết giảm vốn trong công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư phương tiện thiết bị, mua sắm vật tư thông qua đấu thầu, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, điện nước sinh hoạt,...

- Đẩy mạnh công tác kiểm soát rủi ro trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Tận dụng tối đa các dịch vụ, nguồn lực trong hệ sinh thái Cảng Hải Phòng; Chỉ sử dụng thuê ngoài nếu các doanh nghiệp trong hệ sinh thái Cảng Hải Phòng không đủ năng lực cung cấp hoặc cung cấp dịch vụ có giá cao hơn so với thị trường.

6.5. Hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước để hỗ trợ Cảng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng phát triển cảng.

- Mở rộng hợp tác giữa Cảng Hải Phòng với các đơn vị thành viên của Tổng công

ty Hàng hải Việt Nam. Tìm kiếm cơ hội đầu tư hợp tác khai thác các Bến Cảng - Depot mới tại các khu vực khác phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty. Phối hợp triển khai các dịch vụ logistics nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng Doanh thu.

- Hợp tác liên doanh liên kết với các hãng tàu, với các doanh nghiệp cảng/kho bãi/vận tải thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam để tăng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng Hải Phòng theo hướng hài hòa lợi ích của các bên và từng bước thực hiện giải pháp/phương án hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp của VIMC khi di dời Cảng Hoàng Diệu.

6.6. Đáp ứng điều kiện công ty đại chúng

Trong quý 1/2026, Cảng Hải Phòng đã báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Cổ đông lớn là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP và các Cổ đông của công ty về việc Cảng Hải Phòng chưa đáp ứng điều kiện công ty đại chúng (điều kiện về cơ cấu cổ đông) theo quy định của Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán. Đây là nội dung dung phát sinh do sự thay đổi của quy định pháp luật. Cảng Hải Phòng sẽ tiếp tục phối hợp với Cổ đông lớn để sớm có giải pháp phù hợp, bảo đảm quyền lợi của tất cả Cổ đông cũng như không để ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển của công ty.

Kính thưa các quý vị cổ đông, các vị khách quý!

Tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên CTCP Cảng Hải Phòng sẽ tiếp tục nỗ lực, đoàn kết và tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh để đáp ứng tối đa kỳ vọng của các cổ đông. Chúng tôi sẽ triển khai các sáng kiến đổi mới trong công tác quản trị, điều hành và khai thác, đồng thời tăng cường sự minh bạch, cải tiến quy trình làm việc và tối ưu hóa nguồn lực để đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty. Chúng tôi tin tưởng rằng, với sự đồng lòng và quyết tâm, công ty sẽ đạt được những thành tựu vượt bậc trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Tájé Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 02A.2026/BC-CHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-CHP ngày 13/5/2025 về việc phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị;

Tôi, Vũ Đức Biên – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động cá nhân và đánh giá hoạt động của HDQT Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2025 như sau:

I. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HDQT Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng có 02 thành viên độc lập HDQT theo các giai đoạn bao gồm:

- Giai đoạn 01/01/2025 – 29/4/2025: Ông Vũ Đức Biên và Ông Đỗ Vũ Linh.
- Giai đoạn 29/4/2025 – 31/12/2025: Ông Vũ Đức Biên và Bà Lê Thị Ngọc Dung.

Trong năm 2025, với vai trò là thành viên độc lập, tôi đã tích cực, chủ động trao đổi thông tin với HDQT và Ban điều hành để đưa ra những khuyến nghị, đề xuất hợp lý, hiệu quả. Hoạt động cụ thể được thực hiện như sau:

1. Tham gia đầy đủ các buổi họp, nghiên cứu kỹ lưỡng các nội dung xin ý kiến bằng văn bản của HDQT để nắm bắt thông tin, đóng góp ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và giám sát sự tuân thủ của Ban điều hành.

2. Chủ động tổ chức các buổi thảo luận, trao đổi với Tổng Giám đốc, các thành viên Ban điều hành, các phòng chuyên môn. Đặc biệt, căn cứ theo sự phân công nhiệm vụ của HDQT, tôi đã tập trung theo dõi, giám sát và đề xuất phương án xử lý để tăng cường chỉ đạo trong các nhóm lĩnh vực sau:

- Chiến lược đầu tư phát triển mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Phương thức kết nối và duy trì liên kết doanh nghiệp và khách hàng hiệu quả, chuyên nghiệp.
- Công tác đầu tư, góp vốn của Cảng Hải Phòng và hiệu quả hoạt động của các

doanh nghiệp có vốn góp của Cảng Hải Phòng.

- Phát triển mô hình quản trị tiên tiến; phát triển bền vững.
- Xây dựng thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp.

II. Đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh và công tác quản trị của HĐQT, tôi có một số đánh giá về hoạt động của HĐQT Cảng Hải Phòng trong năm 2025 như sau:

- Về các nội dung đã thảo luận của HĐQT: Là một hoạt động thường xuyên, cơ bản trên cơ sở quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều lệ công ty, các Quy chế nội bộ và pháp luật hiện hành.

- Về việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT: Việc thông qua các nội dung tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc đa số. Biên bản họp được lập đầy đủ làm cơ sở ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời, đúng pháp luật và được thông báo minh bạch tới Ban kiểm soát, Ban điều hành.

- Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: HĐQT đã chỉ đạo và giám sát sát sao việc triển khai của Ban điều hành thông qua giao kế hoạch, kiểm tra, đánh giá. Các chỉ đạo bám sát kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua.

- Về hoạt động của HĐQT và các thành viên: Không có hành vi vượt quyền, lạm quyền. Sự phân công nhiệm vụ được thực hiện rõ ràng, giúp mỗi thành viên phát huy thế mạnh quản trị trong từng lĩnh vực.

- Về thù lao, chi phí và lợi ích: Thù lao của HĐQT và thu nhập của Ban điều hành được thực hiện minh bạch, nghiêm túc, tuân thủ các Quy chế quản lý tài chính, tiền lương và được phản ánh trung thực trên Báo cáo tài chính.

- Về hoạt động giám sát đối với Ban điều hành: Được thực hiện toàn diện thông qua các báo cáo định kỳ/đột xuất, đúng thẩm quyền và mang lại hiệu quả thực tiễn cao.

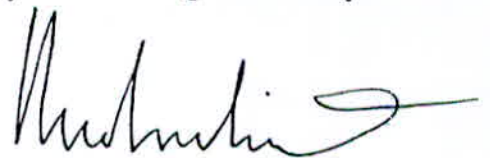
- Về hoạt động của các Tiểu ban hỗ trợ: Đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn được giao trong công tác tham mưu cho HĐQT.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Vũ Đức Biên



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số 02B.2026/BC-CHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-CHP ngày 13/5/2025 về việc phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị;

Tôi, Lê Thị Ngọc Dung - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động cá nhân và đánh giá hoạt động của HDQT Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2025 như sau:

I. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HDQT Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng có 02 thành viên độc lập HDQT theo các giai đoạn bao gồm:

- Giai đoạn 01/01/2025 - 29/4/2025: Ông Vũ Đức Biên và Ông Đỗ Vũ Linh.
- Giai đoạn 29/4/2025 - 31/12/2025: Ông Vũ Đức Biên và Bà Lê Thị Ngọc Dung.

Kể từ khi được bầu làm Thành viên độc lập HDQT (giai đoạn từ 29/4/2025), tôi đã tích cực, chủ động phối hợp cùng HDQT và Ban điều hành để đưa ra những khuyến nghị, đề xuất hợp lý, hiệu quả. Cụ thể:

1. Tham gia đầy đủ các buổi họp HDQT, nghiên cứu các nội dung xin ý kiến bằng văn bản để bám sát tình hình công ty, đưa ra các phản biện và ý kiến độc lập nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và giám sát hoạt động của Ban điều hành.

2. Chủ động làm việc với Ban điều hành và các phòng ban liên quan. Căn cứ theo mảng công việc được phân công, tôi đã tập trung theo dõi, giám sát và đề xuất phương án xử lý nhằm tăng cường hiệu quả trong các lĩnh vực:

- Công tác phát triển thị trường, marketing, hoạt động chăm sóc khách hàng.
- Marketing chung trên cơ sở tận dụng hệ sinh thái của VIMC.
- Công tác truyền thông cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính (có gắn với công tác đầu tư mở rộng tại khu vực Lạch Huyện).

- Phát triển dịch vụ, doanh thu ngoài bốc xếp, các hoạt động logistics.

II. Đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ vào quá trình tham gia quản trị và giám sát từ tháng 4/2025 đến hết năm, tôi có một số đánh giá về hoạt động của HĐQT Cảng Hải Phòng trong năm 2025 như sau:

- Về các nội dung đã thảo luận của HĐQT: Hoạt động thảo luận được duy trì thường xuyên, cởi mở, bám sát các quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều lệ và pháp luật.

- Về việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT: Hình thức biểu quyết (trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản) được thực hiện dân chủ, tuân thủ nguyên tắc đa số. Các văn bản chỉ đạo của HĐQT được ban hành kịp thời, lưu trữ cẩn thận và thông báo đầy đủ tới Ban điều hành, Ban kiểm soát để phối hợp thực hiện.

- Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: HĐQT đã hoàn thành tốt vai trò chỉ đạo, giao kế hoạch và kiểm tra, đánh giá thường xuyên Ban điều hành, đảm bảo các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra được triển khai đúng định hướng.

- Về hoạt động của HĐQT và các thành viên: Các thành viên HĐQT đều tuân thủ đúng Điều lệ và pháp luật, không lạm quyền, vượt quyền. Việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên đã phát huy tối đa thế mạnh chuyên môn của mỗi cá nhân, đóng góp vào sự phát triển chung của Cảng.

- Về thù lao, chi phí và lợi ích: Chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT và thu nhập của Ban điều hành được thực hiện đúng quy chế, minh bạch và thể hiện rõ ràng trên Báo cáo tài chính.

- Về hoạt động giám sát đối với Ban điều hành: HĐQT thực hiện việc giám sát một cách toàn diện, thường xuyên yêu cầu Ban điều hành báo cáo tiến độ, đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh đi đúng quỹ đạo an toàn, hiệu quả.

- Về hoạt động của các Tiểu ban hỗ trợ: Các Tiểu ban đã hoàn thành tốt vai trò tham mưu chuyên sâu, hỗ trợ đắc lực cho các quyết định của HĐQT.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Thị Ngọc Dung

BÁO CÁO

Về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2025 và kế hoạch thực hiện các công việc năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc phê duyệt “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng”;

Căn cứ Quyết định số 1875/QĐ-CHP ngày 01/7/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc phê duyệt ủy quyền quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình triển khai Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2025 và kế hoạch thực hiện các công việc năm 2026 như sau:

A. CÁC CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

I. Các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện Quyết định số 1875/QĐ-CHP ngày 01/7/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc phê duyệt ủy quyền quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình triển khai Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng trong đó ủy quyền cho Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến Dự án thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong giai đoạn thực hiện Dự án và giai đoạn kết thúc xây dựng của Dự án, không bao gồm phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng, đảm bảo phù hợp với Điều lệ Công ty và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị đã thực hiện các công việc theo ủy quyền như sau:

1. Phê duyệt các kế hoạch thực hiện:

- Kế hoạch thực hiện Thuê container làm văn phòng, kho để phục vụ việc thực hiện giám sát và vận hành thử nghiệm dự án Bến 3, 4 Lạch Huyện (Quyết định số 552/QĐ-CHP ngày 20/02/2025).

- Kế hoạch thực hiện Gói thầu: Công trình bảo vệ môi trường phục vụ khai thác giai đoạn 1 tại dự án Bến 3, 4 Lạch Huyện (Quyết định số 836/QĐ-CHP ngày 14/3/2025).

- Kế hoạch thực hiện Bảo hiểm phương tiện, thiết bị (Quyết định số 861/QĐ-CHP ngày 17/3/2025).

- Kế hoạch thực hiện Thẩm định giá vật liệu cát đen sau thi công (Quyết định số 2313/QĐ-CHP ngày 12/6/2025).

- Kế hoạch thực hiện Cung cấp, lắp đặt thiết bị quan trắc tàu cập cảng (Quyết định số 2674/QĐ-CHP ngày 07/7/2025).

- Kế hoạch thực hiện Gia công, lắp đặt thanh giằng chống bão cho các cần trục RTG tại Bến số 3, 4 cảng Lạch Huyện (Quyết định số 2732/QĐ-CHP ngày 08/7/2025).

- Dự toán gói thầu và Giá gói thầu Thi công xây dựng hệ thống cáp điện giai đoạn 2 (Quyết định số 3132/QĐ-CHP ngày 17/7/2025).

- Dự toán gói thầu, giá gói thầu: Trang bị 02 xe cứu hỏa chữa cháy chuyên dụng (Quyết định số 3260/QĐ-CHP ngày 28/7/2025).

- Kế hoạch thực hiện Lập hồ sơ cấp giấy phép môi trường - Giai đoạn 2 (Quyết định số 3390/QĐ-CHP ngày 04/8/2025).

- Kế hoạch thực hiện Gói thầu XL04: Thi công tấm ốp Aluminum cổng chính (Quyết định số 4588/QĐ-CHP ngày 17/11/2025).

- Kế hoạch thực hiện Hạng mục: Các công trình phụ trợ thuộc bãi kiểm hóa (Quyết định số 5075/QĐ-CHP ngày 19/12/2025).

2. Thực hiện phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán các hạng mục:

- Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Hạng mục: Các công trình phụ trợ khu vực Bãi kiểm hóa (Quyết định số 4660/QĐ-CHP ngày 25/11/2025).

II. Thực hiện các công việc theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện các công việc theo thẩm quyền như sau:

1. Thực hiện lựa chọn nhà thầu các gói thầu:

- Gói thầu PTV06: Thuê container làm văn phòng, kho để phục vụ việc thực hiện giám sát và vận hành thử nghiệm dự án Bến 3, 4 Lạch Huyện.

- Gói thầu: Công trình bảo vệ môi trường phục vụ khai thác giai đoạn 1 tại dự án Bến 3, 4 Lạch Huyện.

- Trang bị 02 xe cứu hỏa chữa cháy chuyên dụng.

- Gói thầu PTV07: Bảo hiểm phương tiện, thiết bị tại dự án Bến 3, 4 Lạch Huyện.

- Gói thầu TV47: Thẩm định giá vật liệu cát đen sau thi công.

- Gói thầu TV48: Lập hồ sơ cấp giấy phép môi trường - giai đoạn 2.

- Gói thầu XL03: Thi công xây dựng hệ thống cáp điện giai đoạn 2.

- Gói thầu TB05 "Gia công, lắp đặt thanh giằng chống bão cho các cần trục RTG tại bến số 3, 4 cảng Lạch Huyện".

- Gói thầu TB07: cung cấp, lắp đặt thiết bị quan trắc tàu cập cảng dự án đầu tư bến số 3, số 4 Cảng Lạch Huyện.

- Tổ chức đấu giá vật liệu cát đen sau thi công.

- Gói thầu XL04: Thi công tấm ốp Aluminum cổng chính.
- Gói thầu XL05: Thi công các công trình phụ trợ khu vực bãi kiểm hóa.

2. Thông tin khái quát các gói thầu có giá trị trên 35% tổng tài sản của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

2.1. Gói thầu EC: Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1

- Giá gói thầu: 3.108.286.377.000 đồng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.
- Các hạng mục thuộc gói thầu:

TT	Hạng mục công trình	Đơn vị	Quy mô, khối lượng thực hiện
1	Cầu cảng (750x50m)	m2	37.500
2	Bến tàu, sà lan 160Teus	m2	6.000
3	Bến công vụ	m2	4003
4	Nạo vét khu nước đậu tàu	m3	855.191
-	Khu nước đậu tàu 100.000DWT		
-	Khu nước đậu sà lan		
5	Kè sau cầu	md	708
6	Khu bãi hàng (thuộc Bước 1)		165.860
-	Bãi container có hàng	m2	144.562
-	Bãi container lạnh	m2	8.820
-	Bãi hàng + bãi chất rút	m2	9.620
-	Bãi kiểm hóa	m2	2.858
7	Hệ thống thoát nước mặt (chỉ tính khối lượng Bước 1)	Ctr	1
8	Đường nội bộ (thuộc Bước 1)	m2	54.830
9	Đường khu vực cổng (thuộc Bước 1)	m2	2.400
10	San lấp, kè bảo vệ bãi		
-	Đê bao phục vụ san lấp	Ctr	1
-	San lấp	m3	1.682.808
-	Đường công vụ	Ctr	1
-	Kè bảo vệ bãi	md	360
11	Xử lý nền (thuộc Bước 1)	m2	236.462

- Nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân
- Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình thủy.

- Số hợp đồng: 116/2022/HĐ-TK&TC ngày 12/01/2022, các Phụ lục Hợp đồng số 01 ngày 30/12/2022, số 02 ngày 15/3/2023, số 03 ngày 16/10/2023, số 04 ngày 03/10/2024, số 05 ngày 28/11/2024, số 06 ngày 10/01/2025, số 07 ngày 21/01/2025, số 08 ngày 19/2/2025, số 09 ngày 29/7/2025, số 10 ngày 03/9/2025.

- Giá hợp đồng/phụ lục hợp đồng: 3.032.510.685.784 đồng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng theo hợp đồng và các phụ lục: 28 tháng, không bao gồm thời gian thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và ngày nghỉ lễ, tết (trong đó: Thời gian khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán: 03 tháng; Thời gian thi công xây dựng công trình: hoàn thành ngày 25/5/2025).

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá kết hợp (Hợp đồng trọn gói đối với phần thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán; Hợp đồng theo đơn giá cố định đối với phần khảo sát và thi công xây dựng).

2.2. Gói thầu TB01 “Trang bị, lắp đặt 06 Cầu bocc xếp container trên bến chính (STS) và 24 cầu bánh lốp RTG”

- Giá gói thầu: 2.237.141.264.000 đồng.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi quốc tế, không sơ tuyển.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Các hạng mục thuộc gói thầu:

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị	Khối lượng mời thầu
1	Cần trục bờ di động STS	Chiếc	06
2	Cần trục giàn bánh lốp RTG	Chiếc	24
3	Khung chụp dự phòng cho cần trục bờ di động STS	Chiếc	01
4	Khung chụp dự phòng cho cần trục giàn bánh lốp RTG	Chiếc	01

- Nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Mitsui E&S Machinery.

- Số hợp đồng: 2366/CHP-MES ngày 02/6/2023. Các phụ lục hợp đồng ngày 22/7/2023, 06/11/2023, 08/01/2025, 31/10/2025.

- Giá hợp đồng: Tổng cộng 13.061.554.132 JPY và 54.152.046.842 VND.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 28 tháng, kể từ ngày ký kết Hợp đồng và Bên bán nhận được khoản tạm ứng Hợp đồng.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Thời điểm bàn giao: 12/2/2025 (3STS); 15/2/2025 (08 RTG); 20/6/2025 (8RTG); 30/6/2025 (3STS); 8/12/2025 (8RTG+khung cầu).

3. Tình hình và tiến độ thực hiện các công việc chính:

Tình hình thực hiện các gói thầu chính đến ngày 15/4/2026 như sau:

* **Gói thầu EC: Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1:** Thi công hoàn thành toàn bộ gói thầu ngày 25/5/2025.

* **Gói thầu TB01: “Trang bị, lắp đặt 06 Cầu bocc xếp container trên bến chính (STS) và 24 cầu bánh lốp RTG”:** Hoàn thành chế tạo toàn bộ thiết bị theo hợp đồng, bàn giao các đợt như sau: Đợt 01 - 12/2/2025 (3STS); Đợt 02 - 15/2/2025 (08 RTG); Đợt 03 - 20/6/2025 (8RTG); Đợt 04 - 30/6/2025 (3STS); Đợt 05 - 8/12/2025 (8RTG+khung cầu).

* **Hệ thống Công nghệ thông tin:**

- **Gói thầu TB06:** “Mua sắm phần mềm và ứng dụng quản lý, khai thác container (TOS)”: Hoàn thành nghiệm thu tổng thể và đưa vào sử dụng ngày 23/12/2025.

- **Gói thầu PC:** “Mua sắm hàng hóa, thiết bị, phần mềm nội bộ cơ sở dữ liệu và thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin”: Bàn giao giai đoạn 1 ngày 30/4/2025; Bàn giao giai đoạn 2 ngày 01/9/2025; Hoàn thành toàn bộ các hạng mục công việc ngày 30/12/2025.

* **Gói thầu XL01: Thi công xây dựng hệ thống cấp điện:** Hoàn thành toàn bộ các hạng mục theo hợp đồng ngày 30/11/2025, hiện nay nhà thầu đang thi công bổ sung các hạng mục theo yêu cầu của bên thuê.

* **Gói thầu XL02: Thi công, xây lắp các hạng mục công trình đường bãi nội bộ, nhà điều hành, nhà nghỉ công nhân, nhà xưởng và cầu trục xưởng, cổng tường rào, hệ thống PCCC và các hạng mục hạ tầng, phụ trợ:** Hoàn thành toàn bộ các hạng mục theo hợp đồng ngày 29/12/2025, hiện nay nhà thầu đang thi công bổ sung các hạng mục theo yêu cầu của bên thuê.

* **Gói thầu TB02 - Cung cấp 02 xe nâng RSD và 01 xe nâng hàng rỗng:** Hoàn thành lựa chọn nhà thầu, bàn giao toàn bộ các thiết bị trong tháng 02/2025:

* **Gói thầu TB03 - Trang bị 50 xe đầu kéo và sơ mi rơ moóc:** Hoàn thành lựa chọn nhà thầu, bàn giao 30 xe đầu kéo và sơ mi rơ moóc trong tháng 4/2025.

4. Tổng giá trị đã giải ngân:

- Tổng giá trị đã giải ngân từ đầu dự án đến hết năm 2025:

5.841.922.390.153 đồng (Vay: 2.407.601.758.458 đồng).

- Năm 2025: 2.904.715.133.213 đồng (Vay: 2.407.601.758.458 đồng).

5. Bàn giao cơ sở hạ tầng cho đơn vị thuê

Thực hiện hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng với Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng, trong năm 2025 đã thực hiện bàn giao cho đơn vị thuê 02 đợt vào ngày 30/4/2025 và 01/9/2025.

B. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC CÔNG VIỆC TIẾP THEO TRONG NĂM 2026.

- Hoàn thành bàn giao cơ sở hạ tầng cho thuê đợt 03.

- Dự kiến giá trị giải ngân năm 2026 khoảng 332 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo các công việc đã triển khai Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung đã triển khai thực hiện và kế hoạch triển khai tiếp theo được nêu tại Báo cáo./.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.



Phạm Hồng Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 04.2026/TTr-CHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (*Báo cáo tài chính đã đăng tải công khai trên trang Website của Công ty*)

Để nội dung báo cáo phù hợp với các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội thường niên năm 2025 đã thông qua, nội dung Tờ trình bao gồm:

- Mục A: Báo cáo tóm tắt chỉ tiêu tài chính riêng của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- Mục B: Báo cáo tóm tắt chỉ tiêu tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận: *ĐH*

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

ĐH **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
CHIEU TỊCH

Phạm Hồng Minh
Phạm Hồng Minh


CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

MỤC A
BÁO CÁO TÓM TẮT CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH RIÊNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

I. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2025
I	Tài sản ngắn hạn	1.490.836.367.850
II	Tài sản dài hạn	7.425.806.018.755
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	8.916.642.386.605
IV	Nợ phải trả	2.758.910.793.088
V	Vốn chủ sở hữu	6.157.731.593.517
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	8.916.642.386.605

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025
1	Tổng doanh thu	2.315.334.602.308
2	Tổng chi phí	1.142.099.419.449
3	Lợi nhuận trước thuế	1.173.235.182.859
4	Lợi nhuận sau thuế	979.629.760.627

II. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025
1	Cơ cấu tài sản	
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,17
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,83
2	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,31
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,69
3	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán nhanh	1,36
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,43
4	Tỷ suất lợi nhuận	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,11
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,57
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	0,16

MỤC B
BÁO CÁO TÓM TẮT CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

I. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2025
I	Tài sản ngắn hạn	3.069.783.422.453
II	Tài sản dài hạn	6.844.008.559.952
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	9.913.791.982.405
IV	Nợ phải trả	3.096.910.334.460
V	Vốn chủ sở hữu	6.816.881.647.945
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	9.913.791.982.405

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025
1	Tổng doanh thu	3.050.932.076.923
2	Tổng chi phí	1.793.757.490.158
3	Lợi nhuận trước thuế	1.257.174.586.765
4	Lợi nhuận sau thuế	984.474.495.619

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025
1	Cơ cấu tài sản	
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,31
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,69
2	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,31
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,69
3	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán nhanh	2,35
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	2,45
4	Tỷ suất lợi nhuận	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,10
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,36
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	0,14

TỜ TRÌNH
Phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự của Quốc hội, số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025 của Công ty như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Nội dung	Dự kiến PPLN năm 2025 (VNĐ)	Tỷ lệ % các quỹ được chia/LNST được phân phối
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	1.173.235.182.859	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	979.629.760.627	

TỜ TRÌNH

Quyền tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự của Quốc hội, số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024 số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Căn cứ Quy chế quản trị nhân sự và các văn bản sửa đổi của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, hệ thống lương 3P và mức lương thực hiện năm 2025 của Người lao động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyền tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch

năm 2026 của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) Cảng Hải Phòng như sau:

1. Thực hiện năm 2025:

a. Mức tiền lương thực hiện

- Lợi nhuận thực hiện năm 2024: 738.078 triệu đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2025: 1.173.235 triệu đồng, tăng 21,26% so với kế hoạch (967.500 triệu đồng), trong đó lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính là 657.953 triệu đồng, tăng 62,27% tương ứng tăng 252.501 triệu đồng so với năm 2024 (405.452 triệu đồng).

Theo báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Cảng Hải Phòng về thực hiện các chỉ tiêu KPI của Cảng Hải Phòng năm 2025 là hoàn thành tốt các nhiệm vụ VIMC giao.

Theo Khoản 1, Khoản 2, Điều 3, Chương 2, Phụ lục 05 Quy chế quản trị nhân sự của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng ban hành kèm theo quyết định số 3354/QĐ-CHP ngày 30/7/2025 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, mức lương thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được xác định như sau:

- Mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT: $140 \text{ triệu} \times 1,15 \times 1,20 \times 1,10 = 212,520$ triệu đồng
- Mức tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát: $86 \text{ triệu} \times 1,15 \times 1,20 = 118,680$ triệu đồng

b. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách

Quỹ thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách: 2.520 triệu đồng (bằng quỹ thù lao kế hoạch), trong đó:

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 30.000.000 đ/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 15.000.000 đ/người/tháng

2. Kế hoạch năm 2026

Kế hoạch Doanh thu KDCB năm 2026: 2.212.130 triệu đồng, tăng 27,7% so với thực hiện năm 2025 (1.732.726 triệu đồng). Trên cơ sở tỷ lệ tăng Doanh thu KDCB năm 2026 so với năm 2025, hệ số trả lương 3P theo công việc và mức tiền lương tương đồng giữa các chức danh quản lý của các Cảng trong khu vực, chỉ số CPI năm 2026, Cảng Hải Phòng xác định quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban kiểm soát như sau:

a. Mức tiền lương kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Tổng Doanh thu: 2.425.000 triệu đồng

Doanh thu KDCB: 2.212.130 triệu đồng

Lợi nhuận trước thuế: 1300.000 triệu đồng

- Mức lương thực hiện năm 2025 của Chủ tịch HĐQT: 212,520 triệu đồng



- Mức lương kế hoạch của Chủ tịch HĐQT: 250 triệu đồng/người-tháng.
- Mức lương kế hoạch của Phó Chủ tịch HĐQT: 210 triệu đồng/người-tháng.
- Mức lương kế hoạch của Trưởng ban Kiểm soát: 150 triệu đồng/người/tháng

b. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách

- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 35.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách: 20.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TCTL, TKCT.



Phạm Hồng Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 01/BC-BKS-CHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020; Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (BKS) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động, kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng/Công ty), Hội đồng quản trị (HDQT), Ban điều hành (BDH) năm 2025, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2026 như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

1. Nhân sự Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Thời điểm được bầu giữ chức danh gần nhất
1	Trần Thị Thanh Hải	Trưởng BKS	15/4/2024
2	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên BKS	15/4/2024
3	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên BKS	29/4/2025

2. Các hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát năm 2025

BKS thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Tổng giám đốc (TGD) và kiểm tra các hoạt động SXKD, đầu tư của Cảng Hải Phòng. Các hoạt động trọng tâm đã thực hiện như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2025 của ĐHĐCĐ Cảng Hải Phòng;

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật của Nhà nước và các quy phạm nội bộ của Cảng Hải Phòng đối với hoạt động của HDQT, công tác quản lý điều hành của TGD.

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng, hợp nhất bán niên và báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính; đánh giá tính phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách quy định pháp luật có liên quan.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, TGD về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty và các đơn vị trực thuộc, góp phần tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí hợp lý.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát

- Với tinh thần trách nhiệm và thể hiện tính độc lập khách quan, BKS đã đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, BDH khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro.

- Các thành viên BKS đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế BKS Công ty.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, phối hợp, hỗ trợ các thành viên còn lại để thực hiện công việc đạt kết quả khách quan, hiệu quả.

- Trong năm 2025, BKS không nhận được yêu cầu kiểm tra của cổ đông.

- BKS xem xét đầy đủ, kỹ lưỡng và thận trọng các nội dung xin ý kiến của HĐQT, BDH để có kiến nghị cần thiết, kịp thời, đáp ứng được tiến độ công việc chung của Công ty, trong đó tập trung chính vào các lĩnh vực hoạt động SXKD, đầu tư, quản trị điều hành v.v... Điều này thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên BKS vì lợi ích của cổ đông, người lao động và Nhà nước.

4. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

- Trưởng BKS hoạt động theo chế độ chuyên trách: hưởng lương theo chế độ của Cảng Hải Phòng.

- Các thành viên BKS không chuyên trách: hưởng thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

- Chi phí hoạt động của BKS: Tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Cảng Hải Phòng.

PHẦN II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

1. Kết quả giám sát các hoạt động của HĐQT

Ngày 14/5/2025, HĐQT Cảng Hải Phòng ban hành Nghị quyết số 85/NQ-CHP về việc phê duyệt chỉ tiêu BSC-KPI năm 2025 của Cảng Hải Phòng. Nghị quyết đưa ra những nhiệm vụ trọng tâm về công tác thị trường, khách hàng, tài chính, quy trình nội bộ

và chuyển đổi số,..... Trong năm, HĐQT đã chỉ đạo triển khai Nghị quyết nhằm hoàn thành chương trình đã xây dựng, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và nhiều cuộc họp trực tuyến, ban hành 273 văn bản lấy ý kiến để thực hiện kế hoạch ĐHCĐ giao và chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các cuộc họp HĐQT đảm bảo đủ điều kiện theo quy định, các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp đảm bảo theo quy định. Tại các cuộc họp cũng như trao đổi qua thư tín, các thành viên HĐQT đã góp ý xây dựng hoặc phản biện về các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT nhằm đưa ra những định hướng, chủ trương phù hợp với tình hình phát triển chung của Công ty và sự biến động của các yếu tố khách quan. Đối với nội dung họp (hoặc xin ý kiến) mà thành viên HĐQT có liên quan thì không thực hiện biểu quyết (hoặc cho ý kiến) để đảm bảo tính độc lập, không xung đột về lợi ích.

- Trên cơ sở nội dung các cuộc họp và thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 198 Nghị quyết liên quan đến các vấn đề SXKD, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và công tác đổi mới doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các nghị quyết và các công việc HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám đốc, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải; Giám sát chặt chẽ việc triển khai các dự án đầu tư; Chỉ đạo Tổng giám đốc đưa ra các giải pháp để tăng cường năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất để duy trì và mở rộng thị phần, khắc phục khó khăn nhằm đạt các mục tiêu đề ra. Hoạt động giám sát, quản trị rủi ro của HĐQT được tăng cường hiệu quả hơn thông qua các hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.

2. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban điều hành

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT trong năm 2025, BDH đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT để đạt mục tiêu do ĐHCĐ giao, cụ thể:

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp trong công tác thị trường mở rộng các dịch vụ để nâng cao năng lực cạnh tranh, tổ chức điều hành sản xuất cơ bản đảm bảo năng suất, an toàn lao động và tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, quản lý tốt các mặt công tác. Đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ số trong khai thác và chăm sóc khách hàng. Tuy sản lượng không đạt chỉ tiêu kế hoạch nhưng do tổ chức thực hiện quản lý các hạng mục chi phí hiệu quả Công ty mẹ đã hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận so với kế hoạch đề ra. Với kết quả hợp nhất Công ty chưa hoàn thành chỉ tiêu do ĐHCĐ giao.

- Công tác đầu tư được triển khai theo lộ trình, các gói thầu của Dự án đầu tư bến 3, 4 Cảng Lạch Huyện được thi công khẩn trương và đến tháng 4/2025 đưa dự án vào khai thác

giai đoạn 1, do dự án thực hiện chậm hơn so với kế hoạch nên dự kiến năm 2026 sẽ bàn giao toàn bộ.

Các thủ tục triển khai mua sắm 04 chiếc cần trục giàn xếp dỡ container (bao gồm 02 chiếc thuộc Dự án mua sắm 02 cần trục giàn xếp dỡ container (QC) tại Cảng Tân Vũ và 02 chiếc thuộc Dự án cải tạo cầu tàu số 1 và đầu tư 02 cần trục giàn xếp dỡ container (STS) của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ thực hiện chậm so với kế hoạch đề ra.

Các dự án đầu tư trong tương lai được nghiên cứu, thảo luận và tham vấn ý kiến chuyên môn để đảm bảo đầu tư hiệu quả trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn.

- Tình hình trật tự, an ninh trong Cảng được giữ vững. Thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.

- Thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Cảng Hải Phòng đã công bố thông tin các giao dịch này tại báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 theo quy định về quản trị công ty đại chúng. Báo cáo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cảng Hải Phòng và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định.

- Việc thực hiện công bố thông tin được thực hiện tuân thủ quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Năm 2025, Cảng Hải Phòng hoàn thành tương đối các chỉ tiêu nhiệm vụ BSC-KPI năm 2025 của Cảng Hải Phòng theo Nghị quyết số 85/NQ-CHP ngày 14/5/2025.

Riêng chỉ tiêu sản lượng container công ty mẹ chỉ đạt 85,8% kế hoạch năm, chỉ tiêu sản lượng container hợp nhất chỉ đạt 86,62% kế hoạch năm, chỉ tiêu doanh thu hợp nhất chỉ đạt 80,63% kế hoạch năm, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất chỉ đạt 92,92% kế hoạch năm.

3. Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành với Ban kiểm soát

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. BKS được cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác.

- Các ý kiến đóng góp kịp thời của BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH được ghi nhận.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, BDH và BKS góp phần tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro trong Công ty.

PHẦN III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh

BKS thống nhất với Báo cáo của HĐQT, BDH về tình hình SXKD năm 2025 của Cảng Hải Phòng với các chỉ tiêu như sau:

**Các chỉ tiêu kinh doanh Công ty mẹ:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	So sánh TH/KH (%)	So sánh 2025/2024 (%)
1	Sản lượng, trong đó	Tấn	27.920.000	23.290.000	23.566.000	83,42%	98,83%
	- Container	TEUS	1.446.000	1.240.700	1.273.214	85,80%	97,45%
2	Doanh thu, trong đó	Tr.đồng	2.269.000	2.315.334	1.729.863	102,04%	133,84%
	- DT khai thác	- nt -	1.856.720	1.732.726	1.373.822	93,32%	126,12%
3	Lợi nhuận trước thuế. Trong đó:	Tr.đồng	967.500	1.173.235	738.078	121,26%	158,96%
	- Lợi nhuận khai thác Cảng	- nt -	614.920	657.964	405.453	107,00%	162,28%

**Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	So sánh TH/KH (%)	So sánh 2025/2024 (%)
1	Sản lượng, trong đó	Tấn	49.500.000	42.672.000	39.902.000	86,21%	106,94%
	-Container	TEUS	2.393.000	2.072.723	1.846.338	86,62%	112,26%
2	Doanh thu	Tr.đồng	3.650.000	2.942.930	2.997.981	80,63%	98,16%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.353.000	1.257.174	1.199.846	92,92%	104,78%

** Đánh giá thực hiện:*

Năm 2025, hoạt động SXKD của Cảng Hải Phòng phải đối mặt với nhiều thách thức từ tình hình chính trị trên thế giới, ảnh hưởng của chính sách thương mại và thuế quan của Tổng thống Mỹ, đặc biệt tình hình cạnh tranh gay gắt giữa các cảng trong khu vực Hải Phòng khi Cảng Nam Đình Vũ với việc hoàn thành độ sâu luồng xuống (-8,5m) và có thể đón được các tàu có tải trọng lớn đến trên 40.000DWT vào khai thác. Trong năm 2025 Cảng Hải Phòng đã tiến hành dự án nâng cấp sâu luồng xuống (-8,5m) khu vực thượng lưu cảng Nam Đình Vũ đến thượng lưu cảng Đình Vũ và mở rộng vùng quay tàu hiện hữu, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại vẫn chưa hoàn thành do tuyến luồng của Viconship thực hiện chậm đã làm ảnh hưởng đến việc hoàn thành tuyến luồng của Cảng Hải Phòng.

Bên cạnh đó, việc Thành phố Hải Phòng tiến hành thu hồi đất tại khu vực Hoàng Diệu đã tác động không nhỏ đến hiệu quả SXKD chung của Cảng Hải Phòng. Trong khi

đó các cảng cạnh tranh trong khu vực đẩy mạnh việc tái cơ cấu và chuyển đổi công năng nhằm để thu hút hàng của Cảng khi khu vực Hoàng Diệu bị di dời.

Năm 2025, chỉ tiêu sản lượng Công ty mẹ thực hiện không đạt kế hoạch và thấp hơn cùng kỳ năm 2024, chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận tại Công ty mẹ thực hiện vượt kế hoạch và cao hơn so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân là do trong năm 2025 Cảng Hải Phòng có doanh thu lớn, ngoài ra Công ty còn ghi nhận khoản từ tiền chênh lệch do đánh giá lại giá trị tài sản góp vốn 307,2 tỷ đồng (*Trong đó chênh lệch do đánh giá lại giá trị tài sản góp vốn Công ty TNHH MTV cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ 115,04 tỷ đồng, chênh lệch do đánh giá lại giá trị tài sản góp vốn vào liên doanh Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng 192,2 tỷ đồng*), thực hiện thanh lý nhượng bán công cụ dụng cụ (25,01 tỷ đồng).

Năm 2025, chỉ tiêu sản lượng hợp nhất cao hơn so với cùng kỳ năm 2024, nhưng chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận trước thuế chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch. Mặt khác, Công ty có các biện pháp tổ chức khai thác ngày càng hợp lý từ ứng dụng công nghệ thông tin và kiểm soát chi phí hiệu quả.

- Thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.
- Công ty thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế theo đúng các quy định pháp luật.

2. Về công tác đầu tư, mua sắm, xây dựng cơ bản

Năm 2025, Công ty tiếp tục việc hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2024 và triển khai một số công việc trọng điểm trong công tác đầu tư nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ sản xuất. Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Dự án đầu tư	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025	Giải ngân năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh TH/KH (%)
- Đầu tư cơ sở hạ tầng	Tr.đồng	110.401	19.055	43.619	39,51%
- Đầu tư mua sắm thiết bị	Tr.đồng	128.990	23.789	27.062	20,98%
- Công nghệ thông tin	Tr.đồng	8.017	4.670	4.808	59,97%
- DA đầu tư mở rộng cảng	Tr.đồng	3.045.451	2.904.715	2.256.219	74,08%
Tổng cộng		3.292.859	2.952.229	2.331.708	70,81%

Các dự án cụ thể như Báo cáo của HĐQT tại Đại hội.

** Đánh giá thực hiện:*

- Quá trình thực hiện các dự án, công trình đầu tư tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Một số dự án chiều sâu nâng cao năng lực khai thác tại Công ty chưa đảm bảo kế hoạch. Thủ tục triển khai mua sắm 04 chiếc cần trục giàn xếp dỡ container (bao gồm 02 chiếc thuộc Dự án mua sắm 02 cần trục giàn xếp dỡ container (QC) tại Cảng Tân Vũ và 02 chiếc thuộc Dự án cải tạo cầu tàu số 1 và đầu tư 02 cần trục giàn xếp dỡ container (STS) của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ thực hiện chậm so với kế hoạch đề ra vì vậy cần phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận để thực thi đúng quy định pháp luật và đảm bảo tính kịp thời cho SXKD.

Dự án mở rộng Cảng, đầu tư xây dựng bến số 3, số 4 Cảng Lạch Huyện thực hiện chậm hơn so với kế hoạch đặt ra đầu năm nguyên nhân do năng lực của các nhà thầu yếu đã không đảm bảo đúng tiến độ triển khai đề ra và 1 phần chủ quan trong việc giám sát, quản lý thực hiện dự án, tuy nhiên HĐQT đã đặt ra các mục tiêu và đưa dự án vào khai thác trong tháng 4/2025, dự kiến dự án được bàn giao toàn bộ trong năm 2026.

Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư của Công ty mẹ trong năm 2025 là 2.331,708 tỷ đồng, đạt 70,81% kế hoạch năm 2025 (3.292,859 tỷ đồng) và tổng số giải ngân là 2.952,229 tỷ đồng.

3. Về đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp

- Trong năm 2025, Công ty đã triển khai dự án góp vốn thành lập Công ty TNHH SITC logistics Service (Hải Phòng) có vốn điều lệ là 20.000.000 USD (*trong đó: Cảng Hải Phòng góp 4.000.000 USD tương đương 20% VDL, Công ty TNHH SITC Logistics (HK) góp 12.800.000 USD tương ứng 64% VDL và Công ty TNHH SITC Đình Vũ góp 3.200.000 USD tương ứng 16% VDL*)

Trong năm 2025, Cảng Hải Phòng đã tiếp tục góp vốn vào đơn vị với tổng giá trị là 3.400.000 USD (Ba triệu bốn trăm nghìn đô la Mỹ) tương đương 51.141.200.000 đồng.

- Theo thỏa thuận thành viên ngày 02/05/2024 giữa Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và Công ty Global Terminal limited Sàrl về việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng trong đó tỷ lệ vốn góp của Cảng Hải Phòng là 51%, hai bên có quyền tương đương nhau trong việc quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng. Tại thời điểm 31/12/2025 Cảng Hải Phòng đã thực hiện góp vốn là 990.093.997.089 đồng, trong đó góp vốn bằng tiền là 1.314.929.805 đồng.

- Đối với công tác góp vốn tăng vốn điều lệ vào Công ty CP Lai dắt và vận tải Cảng Hải Phòng đã thực hiện góp 16,2 tỷ đồng vào tháng 05 năm 2025.

- Đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật và Đào tạo Cảng Hải Phòng số tiền là 31,5 tỷ đồng.

- Thành lập Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ với vốn điều lệ là 306 tỷ đồng.

4. Về công tác thoái vốn

- Việc thoái vốn tại SPL, VIMC Logistics chưa được thực hiện trong năm 2025 do chưa đạt được kỳ vọng.

- Việc thực hiện giải thể Công ty cổ phần Container Đông Đô - Cảng Hải Phòng: Ngày 05/10/2023 Công ty đã có đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản gửi Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng và đã được Tòa án nhận đơn thụ lý.

Đến nay do việc sáp nhập các Tòa án và địa danh hành chính, Công ty đang tiếp tục liên hệ để làm việc với Tòa án nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hải Phòng về việc xem xét thủ tục phá sản của Công ty.

- Đối với Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Hàng hải Hải Phòng nằm trong vị trí di dời của Thành phố Hải Phòng, công ty đã nhận tiền đền bù với tổng số tiền là 113,86 tỷ đồng và đang tiến hành các thủ tục liên quan đến giải thể công ty.

5. Về công tác phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

Cảng Hải Phòng đã hoàn thành việc phân phối và hạch toán các quỹ theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua.

6. Về quỹ tiền lương, thù lao năm 2025

Quỹ tiền lương kế hoạch của Chủ tịch HĐQT chuyên trách là 2.318,4 triệu đồng, thực hiện là 2.550,2 triệu đồng bằng 110% so với kế hoạch. Quỹ tiền lương thực hiện tăng so với kế hoạch do lợi nhuận thực hiện tăng so với kế hoạch.

Quỹ tiền lương kế hoạch của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách là 1.424,1 triệu đồng, thực hiện là 1.424,1 triệu đồng bằng 100% so với kế hoạch.

Tổng thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách kế hoạch là 2.520 triệu đồng, thực hiện là 2.520 triệu đồng, bằng 100% so với kế hoạch.

Công ty không xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban Điều hành mà trên cơ sở tương quan mức lương 3P của Chủ tịch HĐQT để xác định tiền lương cho các thành viên Ban điều hành. Tổng mức tiền lương thực hiện của Tổng Giám đốc là 2.464,4 triệu đồng, Phó Tổng giám đốc là 1.779 triệu đồng, Kế toán trưởng là 1.645,1 triệu đồng.

7. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán, kiểm toán Báo cáo tài chính

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 113/NQ-CHP ngày 30/06/2025 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Cảng Hải Phòng. Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp với các tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cảng Hải Phòng đã thực hiện công bố thông tin đúng quy định.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY đã thực hiện hoạt động soát xét Báo cáo tài chính bán niên và hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Cảng Hải Phòng phù hợp với điều khoản mà hai bên đã ký kết.

PHẦN IV. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Nhận xét chung về Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY đã được lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán thích hợp, phản ánh đầy đủ, trung thực, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên:

Kiểm toán viên nêu vấn đề cần nhấn mạnh về nội dung liên quan đến việc ghi nhận chỉ tiêu “Tài sản cố định hữu hình” và “Vay và nợ thuê tài chính dài hạn” trên bảng cân đối kế toán liên quan đến các tài sản thuộc cầu cảng số 04, 05 và bãi container Cảng Chùa Vẽ và hồ sơ phê duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa đang chờ các quyết định phê duyệt chính thức của các cơ quan có thẩm quyền nêu tại trang 05 Báo cáo kiểm toán. Phần thuyết minh liên quan đến các tài sản nêu trên được trình bày ở mục 36.1 - Những thông tin tài chính khác, từ trang 47 đến trang 50 trên Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán.

Ngoại trừ ảnh hưởng vấn đề nêu tại đoạn “Vấn đề cần nhấn mạnh”, các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

- **Ý kiến của BKS:** Ý kiến của kiểm toán viên phù hợp với Luật kế toán và Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.

Tuy nhiên việc trích khấu hao tài sản cố định bến số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ khi chưa có quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền sẽ tiềm ẩn rủi ro vì hiện những tài sản này chưa thuộc sở hữu của Cảng Hải Phòng. Cần phải có một khoản chi phí tương ứng khi sử dụng các tài sản này phục vụ hoạt động SXKD vì có mang lại 1 phần doanh thu, nhưng cũng cần lưu ý đến khoản tiền do Thanh tra Bộ Tài chính tạm thu năm 2019 khi có quyết định phê duyệt chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, HĐQT, BDH Cảng Hải Phòng cần có giải pháp tích cực hơn nữa để phương án Quản lý, khai thác bến số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ được phê duyệt.

2. Một số chỉ tiêu về tài sản, nguồn vốn và chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2025.

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán, Ban kiểm soát lập bảng tóm tắt tài sản, nguồn vốn như sau :

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
A	Tài sản	8.916.642.386.605	7.316.051.724.951	9.913.791.982.405	8.493.639.469.322
I	Tài sản ngắn hạn	1.490.836.367.850	1.439.190.419.743	3.069.783.422.453	3.094.005.768.117
II	Tài sản dài hạn	7.425.806.018.755	5.876.861.305.208	6.844.008.559.952	5.399.633.701.205
B	Nguồn vốn	8.916.642.386.605	7.316.051.724.951	9.913.791.982.405	8.493.639.469.322
I	Nợ phải trả	2.758.910.793.088	1.870.246.892.061	3.096.910.334.460	2.132.846.126.218
1	Nợ ngắn hạn	1.041.837.340.868	1.388.931.418.118	1.251.334.656.191	1.638.304.670.115
2	Nợ dài hạn	1.717.073.452.220	481.315.473.943	1.845.575.678.269	494.541.456.103
I	Vốn chủ sở hữu	6.157.731.593.517	5.445.804.832.890	6.816.881.647.945	6.360.793.343.104
1	Vốn góp của CSH	3.296.600.000.000	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000
2	Thặng dư cổ phần			(166.066.396)	
3	Vốn khác của CSH			52.543.979.727	52.543.979.727
4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản			(613.301.691.109)	(613.301.691.109)
5	Quỹ đầu tư phát triển	1.819.342.644.034	1.520.310.342.937	2.104.600.026.656	1.803.205.604.913
6	LNST chưa phân phối	1.068.788.949.483	655.894.489.953	1.212.061.506.690	1.043.583.234.828
7	Lợi ích cổ đông không kiểm soát			791.543.892.377	805.162.214.745

*** Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2025**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024
Các chỉ tiêu tài trợ vốn					
Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	69,06	74,44	68,76	74,89
Vốn chủ sở hữu / Tài sản dài hạn	%	82,92	92,67	99,60	117,80
Vốn chủ sở hữu / Tài sản cố định	%	501,05	342,23	449,15	348,27
Các chỉ tiêu thanh khoản					
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,43	1,04	2,45	1,89
Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	3,23	3,91	3,20	3,98
Các chỉ tiêu lợi tức					
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu khai thác	%	56,29	46,76	36,06	37,57
Lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu	%	42,15	37,14	33,45	32,53
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	12,02	9,59	10,70	12,52
Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH (ROE)	%	16,81	12,31	14,94	16,12
Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH (tính theo VDL)	%	29,83	19,65	30,11	29,82

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, vốn chủ sở hữu tiếp tục được bảo toàn và phát triển, tính thanh khoản cao đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, thanh toán công nợ cho các nhà cung cấp, bên cho vay. Tài sản cố định của Công ty hầu hết được hình thành từ nguồn vốn chủ sở hữu. Công tác quản lý, thu hồi công nợ tốt, góp phần đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Việc phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức trong năm 2025 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Công ty.

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất, lợi nhuận sau thuế năm 2025 đều tăng so với năm 2024, đồng thời cả Công ty mẹ và các Công ty con đều có các biện pháp quản lý chi phí hiệu quả hơn.

3. Về dòng tiền của Cảng Hải Phòng

- Tiền và tương đương tiền tại ngày 31/12/2025 là dương 338,8 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước là dương 80,8 tỷ đồng. Dòng tiền thuần trong năm 2025 âm 84,5 tỷ đồng, (năm 2024 dương 257 tỷ đồng). Trong đó:

- + Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh dương 327,7 tỷ đồng (năm 2024 dương 934,2
- + Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư năm 2025 âm 2.598,2 tỷ đồng (năm 2024 âm 522 tỷ đồng) do trong năm dòng tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác
- + Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính năm 2025 dương 2.185,9 tỷ đồng (năm 2024 âm 155 tỷ đồng) do trong năm công ty thực hiện vay vốn để giải ngân cho đầu tư bến 3,4 Lạch Huyện.

- Tại 31/12/2025, Cảng Hải Phòng có các khoản tiền gửi kỳ hạn trên 3 tháng đến dưới 12 tháng là 163,6 tỷ đồng, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là 300,03 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước là 290 tỷ đồng và 70,4 tỷ đồng.

PHẦN V. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

1. Về giao dịch giữa Cảng Hải Phòng, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó

Trong năm 2025, đối với giao dịch với các Công ty con, công ty khác (các bên liên quan) được trình bày ở mục 36.2 - Giao dịch với các bên liên quan tại trang 51 trên Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán.

Các giao dịch giữa Công ty với các thành viên HĐQT, BDH, BKS và người có liên quan chủ yếu là các phát sinh về chi trả tiền lương, thù lao. Chi tiết về tổng thu nhập của thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD, BKS được trình bày ở mục 36.2 - Thông tin về các bên liên quan, trang 52 trên Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán.

2. Về giao dịch giữa Cảng Hải Phòng với công ty trong đó thành viên HĐQT trị là người sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời hạn 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2025, Cảng Hải Phòng có phát sinh giao dịch với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch và được công bố tại Báo cáo tình quản trị Công ty năm 2025 của Cảng Hải Phòng. Báo cáo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cảng Hải Phòng vào ngày 29/01/2026 và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định.

PHẦN VI. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Đề nghị HĐQT tiếp tục chỉ đạo BĐH triển khai thực hiện các công việc:

- Tiếp tục thoái vốn tại các doanh nghiệp ngoài ngành, doanh nghiệp góp vốn không hiệu quả kéo dài để tập trung nguồn vốn đầu tư mở rộng và đầu tư chiều sâu.

- Bám sát chiến lược phát triển của Công ty và kế hoạch SXKD hằng năm, tiếp tục rà soát, đánh giá đề đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Cơ cấu tổ chức phải hướng tới mô hình quản trị hiện đại, đáp ứng mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm, khuyến khích sự sáng tạo, tăng cường tính linh hoạt, ra quyết định nhanh để kịp thời ứng biến với sự biến động của thị trường.

- Rà soát, đánh giá chất lượng lao động theo yêu cầu tiêu chuẩn điều kiện của vị trí chức danh, theo tiêu chí về năng lực, hiệu quả công việc và mức độ đáp ứng yêu cầu công việc trong thời kỳ mới. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, tay nghề và trẻ hóa lực lượng lao động.

- Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương đã được phê duyệt. Làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Xây dựng các quy định, văn bản về chế độ chính sách đối với người lao động khi thực hiện sắp xếp.

- Tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong mọi hoạt động quản trị điều hành, vận hành khai thác, kinh doanh để nâng cao năng suất lao động, quản lý kiểm soát chi phí hiệu quả và tối ưu hóa nguồn lực.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế quy định nội bộ phù hợp với pháp luật hiện hành và đặc thù của Công ty để việc thực thi đảm bảo tính tuân thủ, thống nhất và hiệu quả.

- Công tác đầu tư cần phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận để thực thi đúng quy định pháp luật và đảm bảo tính kịp thời cho SXKD.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trong hệ thống Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, các cơ quan chức năng liên quan để gia tăng sức mạnh tổng hợp và cung cấp chuỗi dịch vụ hoàn thiện cho khách hàng.

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý giải quyết dứt điểm phương án khai thác cầu 4, 5 Cảng Chùa Vẽ.

- Thực hiện nâng cấp các bến container số 3,4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng tiếp nhận tàu trọng tải tới 165.000 DWT đã được cơ quan chức năng cấp phép tháng 8/2025 và tiến hành kiểm định, nâng cấp khả năng tiếp nhận tàu tàu trọng tải lớn tại Khu vực Tân Vũ, Hoàng Diệu Chùa Vẽ đồng thời bám sát việc thực hiện các điều khoản chuyển tiếp của Nghị định 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Hàng hải (có hiệu lực từ ngày 10/4/2025) để tháo gỡ khó khăn và đảm bảo áp dụng thống nhất các quy định của Pháp luật.

- Rà soát các điều kiện Công ty đại chúng theo quy định của Luật Chứng khoán để có các giải pháp cụ thể đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

PHẦN VII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện kiểm tra theo chuyên đề/dợt xuất: Kiểm tra việc chi trả thù lao/lương, thưởng, kiểm tra công tác quản lý và thu hồi nợ phải thu, kiểm tra giám sát dự án đầu tư, cải tạo/nâng cấp cơ sở hạ tầng (nếu có), kiểm tra công tác quản lý và sử dụng tài sản.

- Thực hiện các hoạt động phối hợp với HĐQT, BDH theo thực tế phát sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2025 và phương hướng hoạt động của BKS năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Kính chúc quý vị Đại biểu và Quý cổ đông sức khỏe và bình an.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Thanh Hải



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG

Số: 08.2026/TTr-CHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ danh sách Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026, theo Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng như sau:

1. Nguyên tắc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

a. Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

b. Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng, lựa chọn đơn vị kiểm toán hàng đầu trong danh sách các công ty kiểm toán đủ tiêu chuẩn do Bộ Tài chính công bố để thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026;

c. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, chất lượng, tiến độ kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

d. Cung cấp khóa học đào tạo về chuyên ngành tài chính kế toán miễn phí cho Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

Để tạo thuận lợi cho việc tiếp cận thị trường vốn và hợp nhất báo cáo tài chính VIMC, nâng cao mức độ tin cậy của Báo cáo tài chính đối với nhà đầu tư.

Các công ty kiểm toán độc lập thuộc nhóm Big 4 là nhóm 4 công ty kiểm toán hàng đầu thế giới và Việt Nam, bao gồm: 1. Pricewaterhouse Coopers (PwC); 2. Deloitte; 3. Ernst & Young (EY); 4. KPMG; Là các đơn vị có năng lực chuyên môn sâu, kinh nghiệm kiểm toán các tập đoàn quy mô lớn đa ngành, với phương pháp tiếp cận hệ thống, quy trình chặt chẽ, tuân thủ nghiêm chuẩn mực Việt Nam và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng và tính minh bạch của Báo cáo tài chính. Ý kiến kiểm toán của Big4 có mức độ chấp nhận cao trên thị trường, củng cố niềm tin của nhà đầu tư.

Để góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát đề xuất các đơn vị kiểm toán trong danh sách Big4 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3. Công ty TNHH PwC Việt Nam.
4. Công ty TNHH KPMG

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung, nguyên tắc lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán được nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn đơn vị để thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý theo đúng quy định của pháp luật./.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Thanh Hải

TỜ TRÌNH

Sửa đổi, bổ sung tên ngành, nội dung và mã ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ tình hình hoạt động quản trị, điều hành tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) trên cơ sở tham chiếu các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động của Công ty, đã rà soát hệ thống tên ngành, nội dung và mã ngành của các ngành nghề kinh doanh của Công ty được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.



Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo tên ngành, nội dung và mã ngành nghề kinh doanh dự kiến được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình.

Trên cơ sở nội dung rà soát, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung tên ngành, nội dung và mã ngành nghề kinh doanh của Công ty được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đề xuất tại Tờ trình này.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chủ động chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty:

+ Đăng ký sửa đổi, bổ sung tên ngành, nội dung và mã ngành nghề kinh doanh của Công ty nêu trên theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền (*bao gồm cả trường hợp cơ quan quản lý Nhà nước hướng dẫn, điều chỉnh cách ghi tên ngành, nội dung và mã ngành nghề của các ngành nghề kinh doanh được nêu tại Tờ trình này*) bảo đảm phù hợp với mục tiêu, lĩnh vực dự kiến kinh doanh của Công ty.

+ Sửa đổi, bổ sung nội dung về ngành, nghề kinh doanh của Công ty được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi đã được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành, nghề kinh doanh và công bố thông tin theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT

 TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Phạm Hồng Minh

PHỤ LỤC – RÀ SOÁT TÊN NGÀNH, NỘI DUNG VÀ MÃ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

(Đính kèm Tờ trình số 09.2026/TTr-CHP /TTr-CHP ngày 14 tháng 4 năm 2026)

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
1	Bốc xếp hàng hóa	5224 (Chính)	Bốc xếp hàng hóa	5224	Giữ nguyên
2	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912	Giữ nguyên
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Giữ nguyên
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	Giữ nguyên
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trừ hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	6810	Giữ nguyên
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Môi giới thuê tàu biển; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; dịch vụ giao nhận, kiểm đếm, nâng hạ hàng hóa; dịch vụ khai thuê hải quan; quản lý, khai thác cảng biển (trừ thực hiện các hoạt	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Sắp xếp, tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; Hoạt động tư vấn logistics, ví dụ như lập kế hoạch, tổ chức/thiết kế và hỗ trợ hoạt động vận tải, kho bãi và	5229	Điều chỉnh nội dung chi tiết theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
	động; dịch vụ hoa tiêu hàng hải; dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)		phân phối hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; Dịch vụ dỡ hàng hóa; Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa, cân hàng hóa, lấy mẫu; Dịch vụ khai thuê hải quan; Dịch vụ đóng hòm, đóng thùng và bao gói hàng hóa để vận chuyển (trừ thực hiện các hoạt động: dịch vụ hoa tiêu hàng hải; dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải)		

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (không bao gồm dịch vụ xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như : thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải)	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (không bao gồm dịch vụ xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như : thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải)	8299	Giữ nguyên
8	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Giữ nguyên
9	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa container	3319	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị khác	3319	Điều chỉnh tên ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg và bỏ nội dung chi tiết
10	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh container	8129	Dịch vụ vệ sinh khác Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh container	8129	Điều chỉnh tên ngành theo Quyết

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
					định 36/2025/QĐ-TTg
11	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề	8531	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề	8531	Giữ nguyên
12	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp	8532	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp	8532	Giữ nguyên
13	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610	Giữ nguyên
14	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Lai dắt và hỗ trợ tàu biển (trừ thực hiện dịch vụ hoa tiêu hàng hải)	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển (bao gồm hoạt động quản lý, khai thác và cho thuê cơ sở hạ tầng cảng biển); Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa (bao gồm hoạt động quản lý, khai thác và cho thuê cơ sở hạ tầng cảng đường thủy nội địa; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường thủy nội địa; trừ thực hiện dịch vụ hoa tiêu hàng hải)	5222	Điều chỉnh nội dung chi tiết, trong đó bổ sung một số hoạt động trước đây thuộc mã 5229

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
15	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312	Điều chỉnh tên ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
16	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi (không bao gồm xây dựng các công trình và các dịch vụ được quy định tại Phụ lục I.A20-A21 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi (không bao gồm xây dựng các công trình và các dịch vụ được quy định tại Phụ lục I.A20-A21 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)	4299	Giữ nguyên
17	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Giữ nguyên
18	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621	Giữ nguyên
19	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm quầy bar)	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm quầy bar)	5630	Giữ nguyên
20	Cho thuê xe có động cơ	7710	Cho thuê xe có động cơ	7710	Giữ nguyên
21	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xếp dỡ hàng hóa, cho thuê thiết bị nâng hạ.	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730	Giữ nguyên

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
			Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xếp dỡ hàng hóa, cho thuê thiết bị nâng hạ.		
22	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7820	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7821	Điều chỉnh mã ngành
23	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container (kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác cho container; không bao gồm các dịch vụ hành chính tư pháp; dịch vụ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải, dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động... được quy định tại Phụ lục I.A5 và Phụ lục I.A22 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container (kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác cho container; không bao gồm các dịch vụ hành chính tư pháp; dịch vụ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải, dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động... được quy định tại Phụ lục I.A5 và Phụ lục I.A22 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)	7120	Giữ nguyên

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
24	Chưa có	Chưa có	Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa Chi tiết: Môi giới vận chuyển hàng hóa bằng tàu biển; Hoạt động của nền tảng trung gian dịch vụ vận tải hàng hóa; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; Tổ chức vận chuyển và giao nhận hàng hóa thay mặt cho khách hàng; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan thay mặt cho khách hàng; Dịch vụ đại lý tàu biển (bao gồm dịch vụ cung ứng tàu biển); Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ vận tải đa phương thức (không bao gồm dịch vụ vận chuyển hàng không và kinh doanh hàng không chung)	5231	Các hoạt động này trước đây nằm trong mã ngành 5229, nay chuyển sang mã ngành 5231
25	Chưa có	Chưa có	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559	Bổ sung để thực hiện hoạt động Giáo dục và đào tạo không chính quy
26	Chưa có	Chưa có	Xây dựng và nạo vét đường thủy	4291	Bổ sung vì mã 5222 loại trừ hoạt động này

STT	Nội dung hiện hành		Nội dung sau rà soát theo QĐ 36/2025/QĐ-TTg		Ghi chú
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
27	Chưa có	Chưa có	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (trừ Hoạt động đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng bất động sản)	6829	Bổ sung theo nhu cầu của doanh nghiệp
28	Chưa có	Chưa có	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020	Bổ sung theo nhu cầu của doanh nghiệp
29	Chưa có	Chưa có	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Sửa chữa container	3311	Bổ sung mã ngành 3311 để phù hợp với hoạt động sửa chữa container

TỜ TRÌNH

Sửa đổi, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ tình hình hoạt động quản trị, điều hành tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) đã chỉ đạo Tổng Giám đốc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty năm 2023, Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (lần thứ nhất) năm 2024, Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (lần thứ hai) năm 2025.

Trên cơ sở tham chiếu các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát và hoàn thiện các nội dung dự kiến sửa đổi tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

*(Dự thảo toàn văn Điều lệ sửa đổi của Công ty được đăng tải trên
trang thông tin điện tử của Công ty)*

CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
A	NỘI DUNG		
Phần mở đầu	Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (sau đây gọi là “Điều lệ”) được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng ngày 29 tháng 6 năm 2023 .	Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (sau đây gọi là “Điều lệ”) được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng ngày 23 tháng 4 năm 2026 .	Phù hợp với thời điểm ban hành lại Điều lệ
Điểm a, b khoản 1 Điều 1- Giải thích thuật ngữ	1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; b. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;	1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung ; b. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung ;	Bổ sung nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Điểm n và o khoản 1 Điều 1- Giải thích thuật ngữ		n. “Công ty con” là công ty thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Cảng Hải Phòng sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của công ty đó; (ii) Cảng Hải Phòng có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đó; (iii) Cảng Hải Phòng có quyền quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ của công ty đó; o. “Công ty liên doanh liên kết” là công ty cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối của Cảng Hải Phòng và công ty con; công ty không có vốn góp của Cảng Hải Phòng và công ty con, tự nguyện tham gia liên kết dưới hình thức hợp đồng liên kết và có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường, các dịch vụ khác với Cảng Hải Phòng hoặc công ty con;	Bổ sung định nghĩa về “công ty con” và “công ty liên doanh liên kết” và Phụ lục danh sách các công ty con, công ty liên doanh liên kết cho tới ngày 22/04/2026
Điểm f khoản 1 Điều 1- Giải thích thuật ngữ	f. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý Công ty, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành;	f. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý Công ty, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị , thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám	Bổ sung chức danh Phó Chủ tịch HĐQT theo nhu cầu quản trị của Công ty

		đốc và thành viên Ban điều hành;	
Điểm v khoản 1 Điều 1- Giải thích thuật ngữ	1.Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: v. “Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020.	Bổ nội dung này	Không còn phù hợp
Khoản 3 Điều 2- Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	3.Địa chỉ trụ sở chính của Công ty: Số 8A Trần Phú, Phường Gia Viên, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.	3.Địa chỉ trụ sở chính của Công ty: Số 8A Trần Phú, Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.	Điều chỉnh theo thực tế
Khoản 4 Điều 2- Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	4.Tại thời điểm Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng được thông qua, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng có các chi nhánh sau: - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ Địa chỉ: Số 5 Đường Chùa Vẽ, Phường Đông Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng. - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Chi nhánh Cảng Tân Vũ Địa chỉ: Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.	4.Tại thời điểm Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng được thông qua, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng có chi nhánh sau: - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Chi nhánh Cảng Tân Vũ Địa chỉ: Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng	Điều chỉnh theo thực tế
Khoản 2 Điều 4- Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty	2.Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này.	2.Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này.	Sửa đổi theo khoản 4 Điều 1 Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15
Khoản 1 Điều 5 - Ngành, nghề	1.Ngành, nghề kinh doanh của Công ty	1.Ngành, nghề kinh doanh của Công ty	Cập nhật lại ngành nghề kinh doanh theo Quyết

1231
NG
PH
HAI
YÊN.

kinh doanh của Công ty			định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 (Có Tờ trình riêng)
Khoản 5 Điều 7- Vốn điều lệ	5.Công ty có thể giảm vốn điều lệ trong các trường hợp sau đây:	5.Công ty có thể giảm vốn điều lệ trong các trường hợp sau đây và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành: 	Bổ sung nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Điểm a khoản 3 Điều 10- Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty	3. Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong Công ty theo trình tự, thủ tục sau đây: a. Quyết định mua lại cổ phần của Công ty phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả các cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá trị mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho Công ty	3. Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong Công ty theo trình tự, thủ tục sau đây: a. Quyết định mua lại cổ phần của Công ty phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả các cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại , thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho Công ty	Sửa đổi theo Điều 133 Luật Doanh nghiệp 2020
Khoản 4 Điều 10- Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty	4.Ngoài các quy định nêu trên, việc Công ty mua lại cổ phần còn phải thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Chứng khoán	4.Ngoài các quy định nêu trên, việc Công ty quyết định mua lại cổ phần cũng như điều kiện thanh toán, xử lý các cổ phần mua lại phải tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan.	Điều chỉnh nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Khoản 5 Điều 10- Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty	5.Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần mua lại được thực hiện theo quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp.	Bỏ nội dung này	Hợp nhất với khoản 4
Khoản 3 Điều 11- Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông	3.Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần mua lại được thực hiện theo quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp và Điều 36 Luật Chứng khoán	3.Ngoài các quy định nêu trên, việc Công ty mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông, điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần mua phải tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan	Điều chỉnh nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Điểm a khoản 1	1.Cổ đông phổ thông có các quyền sau:	1.Cổ đông phổ thông có các quyền sau:	Thay cụm từ bỏ phiếu từ xa thành

845.
TỶ
ÁN
PHÒNG
T.P.HÀ

Điều 18- Quyền của cổ đông	a. Tham dự, phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;	a. Tham dự, phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện biểu quyết từ xa hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;	biểu quyết từ xa
Điểm k khoản 1 Điều 18- Quyền của cổ đông	1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;	1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định;	Điều chỉnh nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Điểm a khoản 2 Điều 18- Quyền của cổ đông	2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền sau: a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều này và điểm c khoản 4 Điều 22 Điều lệ này;	2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền sau: a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều lệ này, các quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành;	Điều chỉnh nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Khoản 4 Điều 18- Quyền của cổ đông	4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ	Khoản 18 Điều 1 Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15

		đồng hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	
Khoản 6 Điều 18- Quyền của cổ đông	6.Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho Công ty hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp.	6.Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho Công ty hoặc người khác theo quy định hiện hành	Điều chỉnh nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Khoản 7 Điều 18- Quyền của cổ đông	Chưa có	7.Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này, quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành	Bổ sung nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Khoản 1 Điều 22- Đại hội đồng cổ đông	1.Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết	1.Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết	Lỗi chính tả
Khoản 5 Điều 22- Đại hội đồng cổ đông	5.Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Điều lệ này.	5.Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Điều lệ này, các quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn
Điểm k khoản 1 Điều 23- Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	1.Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây: k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;	1.Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây: k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị , Ban kiểm soát;	Lỗi chính tả
Điểm q và r khoản 2 Điều 23- Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	2.Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 57 Điều lệ này với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo	2.Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm a khoản 3 Điều 57, khoản 4 Điều 57 Điều lệ này	Hợp nhất nội dung

	cáo tài chính gần nhất; r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 57 Điều lệ này;		
Khoản 1 Điều 24- Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	1.Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	1.Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Điều lệ này, quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành.	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn
Khoản 3 Điều 24- Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	3.Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).	3.Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền để tham dự họp . Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty). Thời điểm, cách thức nộp văn bản ủy quyền/ủy quyền lại thực hiện theo hướng dẫn của Công ty.	Sửa đổi để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm a khoản 2 Điều 26- Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	2.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;	2.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;	Sửa đổi theo khoản 21 Điều 1 Luật Doanh nghiệp số 76/025/QH15
Điểm d khoản 5 Điều 26- Triệu tập	5.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp	5.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn

hợp, chương trình hợp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	sau: d.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật	d.Các trường hợp khác theo quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành.	
Khoản 10 Điều 28- Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	10.Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	10.Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định quản lý nội bộ của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.	Điều chỉnh nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Khoản 1 Điều 34 - Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	1.Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người.	1.Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người, gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị.	Bổ sung chức danh Phó Chủ tịch HĐQT theo nhu cầu quản trị của Công ty
Khoản 4 Điều 34- Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	4.Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập.	4.Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 02 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. 5.Căn cứ mục tiêu quản trị, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể có thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty là công ty niêm yết, cơ cấu và số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định pháp luật. Trong trường hợp Công ty có thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thì phải tuân thủ các quy định về thành viên độc lập Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.	Sửa đổi theo quy định pháp luật hiện hành
Điểm e khoản 1	Chưa có	e. Các tiêu chuẩn khác theo quy định pháp luật hiện hành trong	Bổ sung nội dung này để khi có sự

368
GTY
HÀP
LAI PHC

N.T.P

Điều 35- Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị		trường hợp Công ty là công ty đại chúng, công ty niêm yết	thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Điểm b khoản 4 Điều 36- Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp	b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm số lượng theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Điều lệ này;	b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm số lượng theo quy định;	Điều chỉnh nội dung theo khoản 4 Điều 34
Điểm j và l khoản 2 Điều 37- Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	2.Hội đồng quản trị có quyền hạn và nghĩa vụ sau đây: j. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23, các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này; l. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác của Tổng Giám đốc;	2.Hội đồng quản trị có quyền hạn và nghĩa vụ sau đây: j.Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này; trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23 và khoản 4 Điều 57 Điều lệ này; l. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác của Tổng Giám đốc;	Sửa đổi theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP Bổ sung chức danh Phó Chủ tịch HĐQT theo nhu cầu quản trị của Công ty
Điểm d khoản 3 Điều 37-	3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại	3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại	Bổ sung theo quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định



Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	hội đồng cổ đông thường niên các nội dung sau: d.Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị;	hội đồng cổ đông thường niên các nội dung sau: d.Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty là công ty niêm yết, mỗi thành viên độc lập Hội đồng quản trị cần lập báo cáo riêng;	245/2025/ND-CP ngày 11/9/2025
Điều 39- Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 39. Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 39. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ sung chức danh Phó Chủ tịch HĐQT theo nhu cầu quản trị của Công ty
Khoản 6 Điều 39- Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chưa có	6.Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị để thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công.	Bổ sung chức danh Phó Chủ tịch HĐQT theo nhu cầu quản trị của Công ty
Khoản 2 Điều 40- Cuộc họp của Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường	Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường. Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến, hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến và/hoặc các hình thức khác theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm j khoản 3 Điều 44- Người phụ trách quản trị công ty	3. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau: j.Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	3. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau: j.Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành.	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn
Điểm e khoản 3 Điều 48- Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng	3. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: e.Các trường khác theo quy định pháp luật hiện hành	3. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: e.Các trường khác theo quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn

Giám đốc			
Khoản 3 Điều 57- Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này	Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp Công ty và tổ chức là người có liên quan của cổ đồng là các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con và giao dịch này phải được:	Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức (đồng thời tổ chức này không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều này) , trừ trường hợp Công ty và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con và giao dịch này phải được:	Sửa đổi theo quy định tại khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Điểm a Khoản 4 Điều 57- Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này	4.Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: a.Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc mà Công ty và tổ chức đó là các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, Đại hội đồng cổ đồng quyết định các khoản vay/bảo lãnh có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	4.Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: a.Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó (trừ trường hợp tổ chức là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều này) là các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, Đại hội đồng cổ đông quyết định các khoản vay/bảo lãnh có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Sửa đổi theo quy định tại khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Điểm b Khoản 4 Điều 57- Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các	4.Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: b.Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty	4.Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: b.Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty	Sửa đổi theo quy định tại khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025



đối tượng này	với một trong các đối tượng sau: - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người có liên quan của các đối tượng này;	với một trong các đối tượng sau: - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;	
Khoản 5 Điều 57- Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại điểm b khoản 4 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c khoản 4 Điều này. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và phải gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các hợp đồng , giao dịch không có quyền biểu quyết.	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại điểm b khoản 4 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c khoản 4 Điều này. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và phải gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng , giao dịch không có quyền biểu quyết.	Làm rõ nội dung
Khoản 1 và 2 Điều 78- Ngày hiệu lực và Điều 2 Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Điều 78 - Điều lệ 1. Bản Điều lệ này gồm 05 chương 78 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Hải Phòng và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Điều lệ này thay thế cho Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 29/4/2021 và Phụ lục điều chỉnh, bổ sung Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 28/4/2022	1. Bản Điều lệ này gồm 05 chương 78 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2026 tại Hải Phòng và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Điều lệ này thay thế cho Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 29/6/2023 và các Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty có liên quan đã ban hành trước thời điểm 23 tháng 4 năm 2026.	Sửa đổi nội dung phù hợp với thời điểm ban hành lại Điều lệ

	<p>Điều 2 - Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ nhất</p> <p>Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng lần thứ nhất này thay thế điều khoản tương ứng của Điều lệ Công ty và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các điều khoản khác của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2023 vẫn giữ nguyên giá trị và hiệu lực pháp lý.</p> <p>Điều 2 - Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ hai</p> <p>Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng lần thứ hai này thay thế điều khoản tương ứng của Điều lệ Công ty và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các điều khoản khác của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2023 và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (lần thứ nhất) ngày 22/4/2024 vẫn giữ nguyên giá trị và hiệu lực pháp lý.</p>		
	Kiểm soát viên	Thành viên Ban kiểm soát	Thống nhất cách dùng từ trong Điều lệ
Bổ sung		<p>PHỤ LỤC I</p> <p>1. Danh sách Công ty con</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu Chùa Vẽ - Công ty TNHH một thành viên Trung tâm y tế Cảng Hải Phòng - Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Đào tạo Cảng Hải Phòng - Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng - Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ - Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng 	

		2. Danh sách công ty liên doanh liên kết: - Công ty cổ phần Vận tải Container Đông Đô - Cảng Hải Phòng - Công ty cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn - Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Hàng Hải Hải Phòng - Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng - Công ty cổ phần Vinalines Đông Bắc - Công ty cổ phần HPH Logistics - Công ty TNHH KM Cargo Services Hải Phòng - Công ty TNHH Smart Logistics Service (Hải Phòng) - Công ty TNHH Tiếp Vận SITC Đình Vũ	
B	HÌNH THỨC		
	Ký hiệu số thứ tự các nội dung Lỗi chính tả	Điều chỉnh ký hiệu số thứ tự các nội dung được điều chỉnh Điều chỉnh các lỗi chính tả	
	Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (lần thứ nhất) được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 15/4/2024 Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (lần thứ hai) được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua ngày 29/4/2025	Hợp nhất các nội dung này vào Điều lệ và sửa đổi, bổ sung theo đề xuất tại Tờ trình này	

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

- Thông qua việc sửa đổi, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty như nội dung đề xuất tại Tờ trình này và bản Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đính kèm Tờ trình.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chủ động chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty:

+ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo nội dung đề xuất tại Tờ trình này và ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội (nếu có).

+ Hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2026, công bố nội dung Điều lệ theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT

 TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Phạm Hồng Minh



TỜ TRÌNH

Sửa đổi, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ tình hình hoạt động quản trị, điều hành tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) đã ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty năm 2023 (Quyết định số 1950/QĐ-CHP ngày 29/6/2023) và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty lần thứ nhất năm 2025 (Quyết định số 1857/QĐ-CHP ngày 07/5/2025).

Trên cơ sở tham chiếu các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo rà soát và hoàn thiện các nội dung dự kiến sửa đổi tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo các nội dung được sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng như sau:

(Dự thảo toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty)

**CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TẠI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
A	NỘI DUNG		
Điểm g, h và i khoản 1 Điều 1- Giải thích từ ngữ	<p>1.Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:</p> <p>g. UBCKNN có nghĩa là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;</p> <p>h. SGDCCK có nghĩa là Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đăng ký niêm yết chứng khoán;</p> <p>i.TTLKCK có nghĩa là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán;</p>	Bỏ nội dung này	Các thuật ngữ này không xuất hiện nhiều trong Quy chế
Điểm k khoản 2 Điều 3- Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	<p>2.Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p>	<p>2.Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p>	Lỗi chính tả
Điểm q và r khoản 3 Điều 3- Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	<p>3.Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 57 Điều lệ Công ty với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 57 Điều lệ Công ty;</p>	<p>3.Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm a khoản 3 Điều 57, khoản 4 Điều 57 Điều lệ Công ty;</p>	Hợp nhất nội dung
Khoản 1 Điều 6- Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp	1.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	1.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ	Sửa đổi theo khoản 21 Điều 1 Luật Doanh nghiệp số 76/025/QH15

		đồng.	
Điều 7- Thông báo về việc chốt danh sách cổ đồng có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đồng	<p>1.Hồ sơ thông báo thực hiện quyền đầy đủ, hợp lệ phải được gửi đến TTLKCK Việt Nam chậm nhất 08 ngày làm việc liền trước ngày đăng ký cuối cùng, trừ trường hợp pháp luật hiện hành có quy định khác.</p> <p>2.Thông tin chốt danh sách cổ đồng có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đồng phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty, hệ thống công bố thông tin của UBCKNN và SGDCK theo quy định về quản trị công ty niêm yết.</p>	<p>1.Hồ sơ thông báo thực hiện quyền đầy đủ, hợp lệ phải được gửi đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chậm nhất 08 ngày làm việc liền trước ngày đăng ký cuối cùng, trừ trường hợp pháp luật hiện hành có quy định khác.</p> <p>2.Thông tin chốt danh sách cổ đồng có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đồng phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty, hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch theo quy định về quản trị công ty niêm yết.</p>	Viết đầy đủ tên cơ quan quản lý chuyên ngành
Khoản 2 Điều 8- Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đồng	2.Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đồng được gửi cho tất cả các cổ đồng bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đồng, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và UBCKNN, SGDCK nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch.	2.Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đồng được gửi cho tất cả các cổ đồng bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đồng, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch.	Viết đầy đủ tên cơ quan quản lý chuyên ngành
Điểm d khoản 6 Điều 9- Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đồng	<p>6.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đồng có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 5 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>d.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật</p>	<p>6.Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đồng có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 5 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>d.Các trường hợp khác theo quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành.</p>	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn
Khoản 1 Điều 10- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đồng	1.Cổ đồng, người đại diện theo ủy quyền của cổ đồng là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	1.Cổ đồng, người đại diện theo ủy quyền của cổ đồng là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Điều lệ, quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành.	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn

Khoản 3 Điều 10- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông	3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).	3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền để dự họp . Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty). Thời điểm, cách thức nộp văn bản ủy quyền/ủy quyền lại thực hiện theo hướng dẫn của Công ty.	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm b khoản 1 Điều 14- Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông	1. Nguyên tắc chung: b. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo. Trong đó: - Mẫu Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử phải được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty, hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, SGDCK.	1. Nguyên tắc chung: b. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo. Trong đó: - Mẫu Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử phải được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty, hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch	Viết đầy đủ tên cơ quan quản lý chuyên ngành
Khoản 2 Điều 26- Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử	2. Khi cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do TTLCKCK Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.	2. Khi cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.	Viết đầy đủ tên cơ quan quản lý chuyên ngành
Điểm b khoản 4 Điều 27- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến	4. Các lưu ý khi thực hiện ủy quyền trực tuyến: b. Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.	4. Các lưu ý khi thực hiện ủy quyền trực tuyến: b. Giấy ủy quyền được in ra từ hệ thống họp trực tuyến hoặc theo mẫu đính kèm Thông báo mời họp của Công ty hoặc hình thức khác được Ban tổ chức chấp thuận có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai

Đã
T
ẤN
PH
P.H

Điểm c khoản 4 Điều 27- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến	<p>4.Các lưu ý khi thực hiện ủy quyền trực tuyến:</p> <p>c. Cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho Công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.</p>	<p>4.Các lưu ý khi thực hiện ủy quyền trực tuyến:</p> <p>c. Cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho Công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức hoặc thực hiện hủy bỏ ủy quyền trên hệ thống họp trực tuyến. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.</p>	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm c khoản 2 Điều 31- Cách thức bỏ phiếu trực tuyến	<p>2.Cách thức bỏ phiếu biểu quyết trực tuyến:</p> <p>c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là cổ đông đó bỏ phiếu “Không ý kiến” đối với các nội dung xin ý kiến cổ đông tương ứng.</p>	<p>2.Cách thức bỏ phiếu biểu quyết trực tuyến:</p> <p>c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông</p>	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm d khoản 3 Điều 31- Cách thức bỏ phiếu trực tuyến	<p>3.Các yêu cầu khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:</p> <p>d. Trong trường hợp, cổ đông thực hiện bầu ghi số, Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu là phiếu bầu có một trong các dấu hiệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu của cổ đông được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử. - Phiếu bầu có số ứng viên mà Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT/BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu bổ sung. - Phiếu bầu được Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp gửi đi sau khi đã hết thời gian biểu quyết bầu cử theo quy định. 	<p>3.Các yêu cầu khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:</p> <p>d. Trong trường hợp, cổ đông thực hiện bầu ghi số, cách thức ghi phiếu bầu được quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử. Quy chế này được công bố và thông qua tại Đại hội trước khi thực hiện bầu cử</p>	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai

CÔNG
 TẬP
 PHONG

Điểm e khoản 3 Điều 31- Cách thức bỏ phiếu trực tuyến	<p>3.Các yêu cầu khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:</p> <p>e. Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong quy chế làm việc tại đại hội. Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ cổ đông.</p>	<p>3.Các yêu cầu khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:</p> <p>e. Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu hướng dẫn. Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử để nghiên cứu tài liệu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Thời điểm đại biểu được quyền biểu quyết/bầu cử trên hệ thống được quy định trong Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ cổ đông</p>	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm b khoản 4 Điều 31- Cách thức bỏ phiếu trực tuyến	<p>4.Thời điểm biểu quyết</p> <p>b. Để bảo đảm diễn biến liên tục và tập trung thời gian cho phần diễn biến của đại hội, cổ đông tham dự khi đăng nhập Hệ thống có thể tiến hành biểu quyết về chương trình đại hội, thành phần Ban kiểm phiếu và nội dung sửa đổi về Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông (nếu có). Thời gian kết thúc biểu quyết của các nội dung này trên Hệ thống sẽ được Ban tổ chức thông báo tại thời điểm khai mạc Đại hội trực tuyến;</p>	Bỏ nội dung này	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm j và l khoản 2 Điều 46- Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	<p>2.Hội đồng quản trị có quyền hạn và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>j. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23, các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty;</p> <p>l. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ</p>	<p>2.Hội đồng quản trị có quyền hạn và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>j. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty; trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23 và khoản 4 Điều 57 Điều lệ Công ty;</p> <p>l. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ</p>	Sửa đổi theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

	nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác của Tổng Giám đốc,	tịch Hội đồng quản trị; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị ; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác của Tổng Giám đốc,	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Điểm d Khoản 3 Điều 46- Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	3.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên các nội dung sau: d.Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị	3.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên các nội dung sau: d.Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty là công ty niêm yết, mỗi thành viên độc lập Hội đồng quản trị cần lập báo cáo riêng;	Bổ sung theo quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Điểm a và d khoản 1 Điều 47- Số lượng, nhiệm kỳ, cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị	1.Số lượng, nhiệm kỳ, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người. d. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 02 thành viên độc lập.	1.Số lượng, nhiệm kỳ, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người, gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị ; d. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 02 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành; e. Căn cứ mục tiêu quản trị, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể có thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty là công ty niêm yết thì cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị Công ty cần có thành viên độc lập Hội đồng quản trị và số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật. Trong trường hợp Công ty có thành viên độc lập Hội đồng	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty

		quản trị, thì phải tuân thủ các quy định về thành viên độc lập Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.	
Điểm b khoản 4 Điều 50- Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp	b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm số lượng theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Điều lệ Công ty;	b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm số lượng theo quy định;	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Điều 53- Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 53. Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 53. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Khoản 9 Điều 53- Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chưa có	9.Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị để thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công.	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Khoản 1 Điều 55- Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị	1.Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường	1.Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường. Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến, hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến và/hoặc các hình thức khác theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành	Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn triển khai
Điểm f khoản 2 Điều 65- Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc	2.Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau: f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác đối với các chức danh Giám đốc các chi nhánh trực thuộc, Trưởng phòng và tương	2.Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau: f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác đối với các chức danh Giám đốc các chi nhánh trực thuộc, Trưởng phòng và tương đương sau	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty

	<p>đương sau khi đã được Hội đồng quản trị chấp thuận</p>	<p>khi đã được Hội đồng quản trị chấp thuận;</p> <p>Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác đối với các chức danh Phó Giám đốc các chi nhánh trực thuộc, Phó Trưởng phòng và tương đương</p>	
<p>Khoản 1 và 2 Điều 85- Hiệu lực của Quy chế và Điều 2 Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế lần thứ nhất</p>	<p>Điều 85 - Quy chế</p> <p>1. Quy chế này gồm 08 Chương và 85 Điều và được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua, chấp thuận hiệu lực toàn văn và giao cho Hội đồng quản trị Công ty ban hành, triển khai thực hiện kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2023.</p> <p>2. Quy chế này thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng được ban hành kèm theo Quyết định số 1207/QĐ-CHP ngày 29/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.</p> <p>Điều 2 - Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế lần thứ nhất</p> <p>Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng lần thứ nhất này thay thế điều khoản tương ứng của Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng hiện hành và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các điều khoản khác của Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2023 vẫn giữ nguyên giá trị và hiệu lực pháp lý.</p>	<p>1. Quy chế này gồm 08 Chương và 85 Điều và được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua, chấp thuận hiệu lực toàn văn và giao cho Hội đồng quản trị Công ty ban hành, triển khai thực hiện kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2026.</p> <p>2. Quy chế này thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng được ban hành kèm theo Quyết định số 1950/QĐ-CHP ngày 29/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (lần thứ nhất) được ban hành kèm theo Quyết định số 1857/QĐ-CHP ngày 07/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.</p>	<p>Sửa đổi nội dung phù hợp với thời điểm ban hành lại Quy chế</p>
	Kiểm soát viên	Thành viên Ban kiểm soát	<p>Thống nhất cách dùng từ trong Quy chế</p>

58.
 T.Y
 IAN
 PHC
 T.P

B	HÌNH THỨC		
	Ký hiệu số thứ tự các nội dung Lỗi chính tả	Điều chỉnh ký hiệu số thứ tự các nội dung được điều chỉnh Điều chỉnh các lỗi chính tả	
	Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (lần thứ nhất) được ban hành kèm theo Quyết định số 1857/QĐ-CHP ngày 07/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	Hợp nhất các nội dung này vào Quy chế và sửa đổi, bổ sung theo đề xuất tại Tờ trình này	

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

- Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty như nội dung đề xuất tại Tờ trình này và bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đính kèm Tờ trình.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chủ động:

+ Chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo nội dung đề xuất tại Tờ trình này và ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội (nếu có).

+ Hoàn thiện nội dung, ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2026 và công bố nội dung Quy chế theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT



Phạm Hồng Minh

TỜ TRÌNH

Sửa đổi, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) đã ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 (Quyết định số 1948/QĐ-CHP ngày 29/6/2023) và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị lần thứ nhất năm 2025 (Quyết định số 1858/QĐ-CHP ngày 07/5/2025).

Trên cơ sở tham chiếu các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo rà soát và hoàn thiện các nội dung dự kiến sửa đổi tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo các nội dung được sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng như sau:

*(Dự thảo toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi được
đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty*

**CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TẠI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
A	NỘI DUNG		
Khoản 3 Điều 4- Quyền và nghĩa vụ và của thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty là công ty niêm yết, mỗi thành viên độc lập Hội đồng quản trị cần lập báo cáo riêng;	Bổ sung theo quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Khoản 1 Điều 6- Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	1. Hội đồng quản trị có 07 thành viên.	1. Hội đồng quản trị có 07 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị.	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Điều 6- Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Chưa quy định	4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 02 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành	Sửa đổi theo quy định tại điểm 79 khoản 1 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Điểm a Khoản 4 Điều 6 - Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	4. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị: a. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập;	5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị: a. Căn cứ mục tiêu quản trị, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể có thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty là công ty niêm yết, cơ cấu và số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định pháp luật. Trong trường hợp Công ty có thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thì phải tuân thủ các quy định về thành viên độc lập Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty

Điểm e khoản 1 Điều 7 - Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	Chưa có	e. Các tiêu chuẩn khác theo quy định pháp luật hiện hành trong trường hợp Công ty là công ty đại chúng, công ty niêm yết	Bổ sung nội dung này để khi có sự thay đổi của quy định sẽ linh hoạt áp dụng
Điều 8- Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 8. Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 8. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Điều 8- Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chưa có	6.Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị để thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công.	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Điểm b khoản 4 Điều 9- Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp	b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm số lượng theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Điều lệ Công ty;	b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm số lượng theo quy định;	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Điểm j và l khoản 2 Điều 12 - Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	j. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23, các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty; l. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty; trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23	Sửa đổi theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP

	tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác của Tổng Giám đốc;	và khoản 4 Điều 57 Điều lệ Công ty; 1. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương, khen thưởng, kỷ luật và lợi ích khác của Tổng Giám đốc;	Sửa đổi theo Điều lệ Công ty
Điểm d khoản 3 Điều 12 - Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	3.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên các nội dung sau: d. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị	3.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên các nội dung sau: d. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị. Trường hợp Công ty là công ty niêm yết, mỗi thành viên độc lập Hội đồng quản trị cần lập báo cáo riêng	Bổ sung theo quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Điều 13 - Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch	1.Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau: a.Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; b.Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông	1. Hội đồng quản trị quyết định, thông qua nội dung các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều lệ, các quy định quản lý nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành. 2. Đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường	Điều chỉnh nội dung này để bao quát hơn



	<p>của Công ty và những người có liên quan của họ;</p> <p>c. Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch nêu trên phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p>	<p>hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p>	
<p>Điểm a khoản 3 Điều 14- Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p>	<p>3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p>	<p>3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 21 Điều 1 Luật Doanh nghiệp số 76/025/QH15</p>
<p>Khoản 2 Điều 18 - Cuộc họp</p>	<p>Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường</p>	<p>Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường. Cuộc họp Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều chỉnh nội dung này để phù hợp với thực tiễn</p>

Hội đồng quản trị		có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến, hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến và/hoặc các hình thức khác theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành	triển khai
Khoản 1 và 2 Điều 29 - Điều khoản thi hành và Điều 2 Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế	<p>Điều 29 - Quy chế</p> <p>1. Quy chế này gồm 07 Chương, 29 Điều, và được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua, chấp thuận hiệu lực toàn văn và giao cho Hội đồng quản trị Công ty ban hành, triển khai thực hiện kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2023.</p> <p>2. Quy chế này thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được ban hành kèm Quyết định số 1208/QĐ-CHP ngày 29/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.</p> <p>Điều 2 – Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế</p> <p>Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng lần thứ nhất này thay thế điều khoản tương ứng của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng hiện hành và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các điều khoản khác của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2023 vẫn giữ nguyên giá trị và hiệu lực pháp lý.</p>	<p>1. Quy chế này gồm 07 Chương, 29 Điều, và được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nhất trí thông qua, chấp thuận hiệu lực toàn văn và giao cho Hội đồng quản trị Công ty ban hành, triển khai thực hiện kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2026.</p> <p>2. Quy chế này thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được ban hành kèm Quyết định số 1950/QĐ-CHP ngày 29/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (lần thứ nhất) được ban hành kèm theo Quyết định số 1858/QĐ-CHP ngày 07/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.</p>	<p>Sửa đổi nội dung phù hợp với thời điểm ban hành lại Quy chế</p> <p>NG TY PHÂN HẢI PHÒNG ĐỀ- T. PH</p>
	Kiểm soát viên	Thành viên Ban kiểm soát	Thông nhất cách dùng từ trong Điều lệ
B	HÌNH THỨC		

	Ký hiệu số thứ tự các nội dung Lỗi chính tả	Điều chỉnh ký hiệu số thứ tự các nội dung được điều chỉnh Điều chỉnh các lỗi chính tả	
	Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (lần thứ nhất) được ban hành kèm theo Quyết định số 1858/QĐ-CHP ngày 07/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	Hợp nhất các nội dung này vào Quy chế và sửa đổi, bổ sung theo đề xuất tại Tờ trình này	

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

- Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như nội dung đề xuất tại Tờ trình này và bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đính kèm Tờ trình.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chủ động:

+ Chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo nội dung đề xuất tại Tờ trình này và ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội (nếu có).

+ Hoàn thiện nội dung, ký ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2026 và công bố nội dung Quy chế theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT

 **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG
M.S.D.N. 2606844
P. NGÔ QUYÊN - T.P. HẢI PHÒNG

Phạm Hồng Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 13.2026/TTr-CHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 568/HHVN-TCNS ngày 17/4/2026 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn nắm giữ 92,56% vốn điều lệ tại Cảng Hải Phòng) về việc giới thiệu cán bộ tham gia HĐQT, BKS Cảng Hải Phòng

Căn cứ Đơn từ nhiệm của các cá nhân sau:

- Ông Vũ Đức Biên – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty
- Bà Lê Thị Ngọc Dung – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty
- Bà Nguyễn Thị Hằng – Thành viên Ban kiểm soát Công ty
- Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên Ban kiểm soát Công ty

Để đảm bảo hoạt động quản lý và điều hành tại Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các nội dung sau:

I. Nhân sự Hội đồng quản trị Công ty

1. Thôi tham gia thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng quy định: *Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp thành viên có đơn từ chức và được chấp thuận.*

Căn cứ đề xuất của Cổ đông Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP.

Căn cứ Đơn từ nhiệm của Ông Vũ Đức Biên – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị và Bà Lê Thị Ngọc Dung – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

- Ông Vũ Đức Biên thôi làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Bà Lê Thị Ngọc Dung thôi làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

- Số lượng thành viên cần bầu: 02

- Số lượng ứng viên: 02, bao gồm:

+ Ông Lê Hồng Quân ứng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

+ Bà Trịnh Thị Ngọc Biên ứng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

II. Nhân sự Ban kiểm soát Công ty

1. Thôi tham gia thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 49 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng quy định: *Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp thành viên có đơn từ chức và được chấp thuận.*

Căn cứ Đơn từ nhiệm của Bà Nguyễn Thị Hằng – Thành viên Ban kiểm soát Công ty và Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

- Bà Nguyễn Thị Hằng thôi làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Ông Nguyễn Tuấn Anh thôi làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận phương án bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

- Số lượng thành viên cần bầu: 02

- Số lượng ứng viên: 02, bao gồm

+ Bà Vũ Thị Thanh Duyên ứng cử chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt ứng cử chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

(Thông tin tóm tắt của ứng viên đính kèm Tờ trình)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

B.H.M. TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Minh

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024-2029**

*(Kèm theo Tờ trình số: 13.2026/TTr-CHP ngày 20 tháng 4 năm 2026
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng)*

A. ÔNG LÊ HỒNG QUÂN

1. Ông : Lê Hồng Quân
2. Sinh ngày : 30/4/1977
3. Quê quán : xã Chí Đám, tỉnh Phú Thọ
4. Nơi ở hiện nay : phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội.
5. Ngày vào Đảng : 07/11/2007 Ngày chính thức: 07/11/2008
6. Trình độ : 12/12
- + Chuyên môn cao nhất : Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý Hàng hải
- + Lý luận Chính trị : Cao cấp Lý luận chính trị
- + Ngoại ngữ : Anh C
7. Chức vụ hiện tại
- + Tại Cảng Hải Phòng : Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP tại Cảng Hải Phòng, tỷ lệ đại diện 12% vốn điều lệ tại doanh nghiệp
- + Tại các doanh nghiệp khác : Tổng Giám đốc CTCP Cảng Quy Nhơn; Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Tân Cảng Quy Nhơn; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA

8. Quá trình học tập và công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
4/2000 – 6/2002	Lập trình viên tại Công ty TNHH Tùng Lâm - Phường Bách Khoa, Hà Nội
6/2002 - 02/2004	Nhân viên Quản trị mạng – Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn Hạ Long
02/2004 - 11/2007	Tổ trưởng tổ Tin học - phòng Kế hoạch thương vụ - Công ty Cổ phần Cảng Quảng Ninh
11/2007 - 5/2010	Trưởng phòng Kinh doanh thương vụ - Công ty Cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân
5/2010 - 4/2015	Giám đốc Khai thác kiêm Chủ tịch Công đoàn - Công ty TNHH Cảng container Quốc tế Cái Lân
4/2015 – 11/2016	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Dự án - Công ty TNHH Công trình Long River
11/2016 - 5/2017	Chuyên viên Ban cảng biển và dịch vụ hàng hải - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
5/2017 - 08/2020	Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Cảng container Quốc tế Cái Lân
08/2020 – 07/2022	Trưởng Ban CB&DVHH – Tổng Công ty hàng hải Việt Nam – CTCP
10/2020 – 12/2022	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cảng Quốc tế

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đăng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
	Cái Mép (CMIT)
03/2021 – 06/2022	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH khai thác container Việt Nam
8/2021 – 11/2022	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cảng VIMC Đình Vũ
6/2022 – 07/2022	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
07/2022 – 17/4/2026	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
4/2023 – 15/4/2026	Người đại diện phần vốn của CTCP Cảng Quy Nhơn tại CTCP Tân Cảng Quy Nhơn; Chủ tịch Hội đồng quản trị Tân Cảng Quy Nhơn
12/2024 - nay	Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA
15/4/2026 - nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn
17/4/2026 - nay	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
17/4/2026 - nay	Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP tại Cảng Hải Phòng, tỷ lệ đại diện 12% vốn điều lệ tại doanh nghiệp

9. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và các bên có liên quan của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng:

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, tỷ lệ đại diện 12% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP là Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, nắm giữ 92,56% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn là công ty con của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng).

- Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn

Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nắm giữ 16,68% vốn điều lệ (Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn là công ty con của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP).

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH cảng Quốc tế SP-PSA, tỷ lệ đại diện 15% vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

Công ty TNHH cảng Quốc tế SP-PSA là công ty liên kết của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng).

10. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng: Không có

B. BÀ TRỊNH THỊ NGỌC BIỂN

1. Bà : Trịnh Thị Ngọc Biển
2. Sinh ngày : 13/4/1980
3. Quê quán : Hà Nội
4. Nơi ở hiện nay : Số 6, Ngõ 353, Đường Nguyễn Khang, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
5. Ngày vào Đảng : 15/9/2017 Ngày chính thức: 15/9/2018
6. Trình độ : 12/12
- + Chuyên môn cao nhất : Thạc sỹ Hàng hải - Đại học Hàng hải Thế giới (WMU), Malmö, Thụy Điển; Thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA) - Đại học Purdue, Hoa Kỳ
- + Lý luận Chính trị : Cao cấp
- + Ngoại ngữ : Tiếng Anh (Trình độ B Bộ Ngoại giao, IELTS: 8.0), Tiếng Pháp: Giao tiếp
7. Chức vụ hiện tại
- + Tại Cảng Hải Phòng : Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (VIMC) tại Cảng Hải Phòng, tỷ lệ đại diện 12% vốn điều lệ tại doanh nghiệp; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng (HTIT), tỷ lệ đại diện 15% vốn điều lệ tại HTIT.
- + Tại các doanh nghiệp khác : Trưởng Ban Phát triển kinh doanh tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (VIMC); Người đại diện phần vốn của VIMC kiêm thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân kiêm Chủ tịch Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH cảng container quốc tế Cái Lân (CICT),

8. Quá trình học tập và công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
02/2003 - 04/2005	Cán bộ Ban Kinh doanh – Đối ngoại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
05/2005 - 10/2006	Học Thạc sỹ Quản lý vận tải biển tại Đại học Hàng hải thế giới,

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
	Thụy Điển
11/2006 - 10/2008	Công Ty TNHH MSC Việt Nam – Chức vụ: Trưởng phòng Kinh Doanh tuyến Bắc Âu
11/2008 - 09/2010	Học Thạc sỹ Quản trị kinh doanh tại Đại học Purdue, Hoa Kỳ
10/2010 - 08/2011	Cán bộ Ban Kinh doanh - Đối ngoại, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
09/2011 - 04/2013	Phó Trưởng phòng Kinh doanh - Dự án, ban Kinh doanh - Đối ngoại, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
05/2013 - 12/2013	Phó Trưởng Ban Kinh doanh - Đối ngoại, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
12/2013 - 05/2015	Phó Trưởng Ban Thị trường và Hợp tác quốc tế, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
03/2015	Người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải.
05/2015 - 05/2017	Phó trưởng Ban Phát triển Thị trường Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
03/2017	Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty liên doanh SSIT
05/2017 - 03/2019	Phó Trưởng Ban Thị trường Kế hoạch Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
03/2019 - 02/2020	Trưởng Ban Thị trường Kế hoạch, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần phát triển Hàng hải. Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH liên doanh dịch vụ Container quốc tế cảng Sài Gòn – SSA (SSIT)
04/2019	Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam kiêm Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam
11/2019	Bí thư chi bộ Ban Thị trường Kế hoạch
02/2020	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhiệm kỳ 2015-2020
02/2020 - 06/2020	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhiệm kỳ 2015-2020; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Thị trường kế hoạch Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH liên doanh dịch vụ Container quốc tế Cảng Sài Gòn- SSA (SSIT); Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần phát triển Hàng hải; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty HHVN/Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
06/2020 - 04/2021	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 (từ tháng 8/2020); Bí thư Chi bộ Ban Thị trường kế hoạch; Trưởng Ban Thị trường kế hoạch Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của VIMC/Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH liên doanh dịch vụ Container quốc tế Cảng Sài Gòn- SSA (SSIT); Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam. Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh.
04/2021 - 05/2021	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025; Bí thư Chi bộ Ban Thị trường kế hoạch; Trưởng Ban Thị trường kế hoạch Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH liên doanh dịch vụ Container quốc tế Cảng Sài Gòn- SSA (SSIT); Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.
05/2021 - 06/2021	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025; Bí thư Chi bộ Ban Thị trường kế hoạch; Trưởng Ban Thị trường kế hoạch Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH liên doanh dịch vụ Container quốc tế Cảng Sài Gòn- SSA (SSIT); Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân (CPI) tại Công ty TNHH cảng container quốc tế Cái Lân (CICT)/Thành viên Hội đồng thành viên CICT, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT.
06/2021 - 06/2023	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Thị trường kế hoạch Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH liên doanh dịch vụ Container quốc tế Cảng Sài Gòn- SSA (SSIT); Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân (CPI) tại Công ty TNHH cảng container quốc tế Cái Lân (CICT)/Thành viên Hội đồng thành viên CICT, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT.
06/2023 - 01/2024	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Phát triển thị trường Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên HĐQT tại Công ty TNHH liên doanh dịch vụ Container quốc tế Cảng Sài Gòn- SSA (SSIT); Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân tại Công

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
	ty TNHH cảng container quốc tế Cái Lân (CICT)/Thành viên HĐQT CICT, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Cái Lân (CPI), giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị (CPI).
01/2024 - 02/2024	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Phát triển thị trường Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên HĐQT tại Công ty SSIT; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân tại Công ty TNHH cảng container quốc tế Cái Lân (CICT)/Thành viên HĐQT CICT, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Cái Lân (CPI), giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị (CPI); Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn.
02/2024-04/2024	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Phát triển thị trường Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên HĐQT SSIT; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân tại CICT/Thành viên HĐQT CICT, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn.
04/2024 - 12/2024	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Phát triển thị trường Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên HĐQT SSIT; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân tại CICT/Thành viên HĐQT CICT, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn/ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng/ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.
29/11/2024 - 04/2025	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Phát triển thị trường Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam/Thành viên HĐQT SSIT; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân tại CICT/Thành viên HĐQT CICT, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn/ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn ; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL – Cảng Hải Phòng (Cảng HTIT)/ Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên HTIT.
05/2025 - 12/09/2025	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Phát triển thị trường Tổng công

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
	ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn/ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân tại CICT/Thành viên HĐQT CICT/Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL – Cảng Hải Phòng (Cảng HTIT)/Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên HTIT.
12/09/2025 - nay	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Bí thư Chi bộ/Trưởng Ban Phát triển Kinh doanh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của VIMC tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn/ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân tại CICT/Thành viên HĐQT CICT/Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên CICT; Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL – Cảng Hải Phòng (Cảng HTIT)/Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên HTIT

9. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và các bên có liên quan của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng:

- Trưởng Ban Phát triển kinh doanh tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP là Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, nắm giữ 92,56% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, tỷ lệ đại diện 12% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP là Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, nắm giữ 92,56% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP kiêm thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn, tỷ lệ đại diện 09% vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn là công ty con của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng).

- Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng (HTIT), tỷ lệ đại diện 15% vốn điều lệ tại HTIT.

Công ty TNHH Cảng quốc tế TIL Cảng Hải Phòng do Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng nắm giữ 51% vốn điều lệ.

- Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH cảng container quốc tế Cái Lân (CICT), tỷ lệ đại diện 15% vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

Công ty TNHH cảng container quốc tế Cái Lân do Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân nắm giữ 51% vốn điều lệ (Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân là công ty con của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP).

10. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng: Không có

C. BÀ VŨ THỊ THANH DUYÊN

1. Bà : Vũ Thị Thanh Duyên
2. Sinh ngày : 09/01/1979
3. Quê quán : Nam Minh, Tỉnh Ninh Bình
4. Nơi ở hiện nay : P515 Tòa Rainbow Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Hà Nội
5. Ngày vào Đảng : 18/02/2011 Ngày chính thức: 18/02/2012
6. Trình độ : 12/12
- + Chuyên môn cao nhất : Cử nhân kinh tế
- + Lý luận Chính trị : Đang học Trung cấp
- + Ngoại ngữ : Tiếng Anh
7. Chức vụ hiện tại
- + Tại Cảng Hải Phòng : Không có
- + Tại các doanh nghiệp khác : Phó trưởng Ban Tài chính - kế toán Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam-CTCP (VIMC); Trưởng Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn; Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của VIMC kiêm thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Sửa chữa tàu biển Vinalines – Đông Đô

8. Quá trình học tập và công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
11/2001 - 08/2003	Cán bộ Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
08/2003 - nay	Phó trưởng Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
06/2016 - 12/2017	Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán – Chi nhánh TCT Hàng hải VN- Công ty TNHH MTV - Công ty Xuất khẩu Lao động Hàng hải Vinalines
12/2018 - 09/2019	Phụ trách Phòng Tài chính kế toán – Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty TNHH một thành viên - Công ty Vận tải biển Container Vinalines
04/2013 - 04/2022	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân
04/2022 - 04/2023	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
06/2012 - 07/2017	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam
06/2017 - 04/2022	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam
04/2021 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn
03/2026 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (Vosa)

9. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và các bên có liên quan của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng:

- Phó trưởng Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam-CTCP.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP là Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, nắm giữ 92,56% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Trưởng Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn.

Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn là công ty con của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng).

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP kiêm thành viên Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH Sửa chữa tàu biển Vinalines – Đông Đô, tỷ lệ đại diện 51% vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

Công ty TNHH Sửa chữa tàu biển Vinalines – Đông Đô là công ty liên kết của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng).

10. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng: Không có

D. BÀ NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

1. Bà : Nguyễn Thị Minh Nguyệt
2. Sinh ngày : 06/12/1974
3. Quê quán : phường Phong Cốc, tỉnh Quảng Ninh
4. Nơi ở hiện nay : 84 Đốc Ngừ, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
5. Ngày vào Đảng : 22/11/2006 Ngày chính thức: 22/11/2007

6. Trình độ : 12/12

+ Chuyên môn cao nhất : Cử nhân Anh văn

+ Lý luận Chính trị : Sơ cấp

+ Ngoại ngữ : Cử nhân Anh văn

7. Chức vụ hiện tại

+ Tại Cảng Hải Phòng : Không có

+ Tại các doanh nghiệp khác : Chuyên viên Ban Cảng biển và Dịch vụ Hàng hải tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (VIMC); Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam; Người đại diện phần vốn của VIMC kiêm thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Vận tải quốc tế Nhật Việt.

8. Quá trình học tập và công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
02/1997 - 08/2008	Cán bộ Công ty Tư vấn Hàng hải - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
09/2008 - 03/2012	Trưởng phòng Tư vấn Công ty Tư vấn Hàng hải - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
03/2012 - 10/2017	Chuyên viên Ban Đổi mới doanh nghiệp Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
11/2017 - nay	Chuyên viên Ban Cảng biển và Dịch vụ Hàng hải Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
05/2025 - nay	Người đại diện phần vốn của VIMC kiêm thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Vận tải quốc tế Nhật Việt
06/2025 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (Vosa)

- Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (Vosa).

Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (Vosa) là công ty con của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng).

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP kiêm thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Vận tải quốc tế Nhật Việt, tỷ lệ đại diện 15% vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

Công ty TNHH Vận tải quốc tế Nhật Việt là Công ty liên kết của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP (Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng).

10. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng: Không có



Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1948/QĐ-CHP ngày 29/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-CHP ngày 29/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (sau đây gọi là Công ty) và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu.

2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Là các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty hoặc Người được ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty (theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 23/3/2026).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên được bầu.

Công ty đề xuất cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cần bầu trên cơ sở quy định hiện hành và nhu cầu quản trị của Công ty.

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

2.1 Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 1 Điều 35 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị Công ty phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ.
- Các tiêu chuẩn khác theo quy định pháp luật hiện hành trong trường hợp Công ty là công ty đại chúng, công ty niêm yết.

2.2 Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 2 Điều 50 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

200
CÔNG
CỔ
CẢNG
HẢI PHÒNG
ĐO

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- e. Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty;
- f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- g. Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 ứng cử viên; sở hữu từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên; sở hữu từ 35% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên; sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên; sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 05 ứng cử viên; sở hữu từ 60% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 06 ứng cử viên; sở hữu từ 65% trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 07 ứng cử viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

b. Đề cử thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 49 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: sở hữu từ 10% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ

thông có quyền đề cử 01 ứng cử viên; sở hữu từ 35% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên; sở hữu từ 65% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

4. Hồ sơ đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty gồm có:

a. Văn bản đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (*Cổ đông có thể tham khảo Mẫu do Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng công bố hoặc lựa chọn hình thức khác phù hợp được Ban tổ chức giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chấp thuận*);

b. Bản cung cấp thông tin (theo Mẫu do Công ty hướng dẫn) do ứng viên tự khai;

c. Bản sao đối với Căn cước công dân/Hộ chiếu, Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên;

d. Các tài liệu khác theo đề nghị của Công ty.

Dựa trên hồ sơ đề cử của Cổ đông, nhóm Cổ đông có quyền, Ban tổ chức lập danh sách ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

5. Thông tin ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải báo cáo tại Đại hội gồm có:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác);

e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty.

Thông tin sơ lược của các ứng viên sẽ được Đoàn Chủ tọa trình bày tại Đại hội đồng cổ đông trước khi thực hiện bầu cử.

Điều 3. Phương thức bầu cử

Căn cứ khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020, khoản 3 Điều 29 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu tại Đại hội. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Người trúng cử là ứng cử viên có số phiếu biểu quyết tán thành cao hơn và bảo đảm tỷ lệ biểu quyết thông qua thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Điều lệ Công ty

Điều 4. Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử đã được cài đặt sẵn trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:

- + “Tổng SL phiếu BQ đại diện”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu do Cổ đông sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Cổ đông khác.
- + “Tổng SL phiếu bầu TV HĐQT”: được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT được bầu.
- + “Tổng SL phiếu bầu TV BKS”: được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên BKS được bầu.
- + “Số lượng thành viên bầu”: được hiểu là Tổng số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cần bầu tại Đại hội.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp chuẩn bị thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động...) để đăng nhập vào hệ thống tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bầu cử qua hình thức bỏ phiếu điện tử.

Điều 5. Cách thức ghi Phiếu bầu cử

Mỗi Phiếu bầu cử được bầu tối đa số ứng cử viên theo đề xuất tại Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn sau:

- Trường hợp 1: Nếu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một (01) hoặc chia đều số phiếu cho một số ứng cử viên.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tích chọn vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” của ứng viên được chọn hoặc ghi số lượng phiếu bầu vào phần “Số phiếu bầu” và bằng số lượng phiếu bầu tối đa của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp.

- Trường hợp 2: Nếu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu không đều nhau cho nhiều ứng viên.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp ghi số lượng phiếu bầu dành cho mỗi ứng viên vào phần “Số phiếu bầu” (Tổng số lượng phiếu bầu ghi số cho các ứng viên bằng số lượng phiếu bầu tối đa của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp).

- Đối với Hệ thống bầu cử trực tuyến, trong mọi trường hợp, tổng số phiếu bầu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp dành cho các ứng viên cần bằng số lượng phiếu bầu tối đa Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp sở hữu (*Sử dụng hết số lượng phiếu bầu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp sở hữu*).

- Trường hợp 3: Nếu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp để trống, KHÔNG BẮM CHỌN, HOẶC KHÔNG GHI bất kỳ ký hiệu nào vào cả cột “Bầu dồn đều phiếu”, “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng cử viên. Trường hợp này, phiếu của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp được xem như là phiếu không thu về.

Lưu ý: Trường hợp Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”. (*Trong trường hợp phiếu bầu hợp lệ*)

Điều 6. Cách thức bầu cử

Kể từ 08h00 ngày 23/4/2026, Hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở. Việc bỏ Phiếu bầu cử được bắt đầu từ khi hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở cho đến khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Ban kiểm phiếu thông báo kết thúc thời gian bầu cử. Các Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp thực hiện quyền bầu cử ngay từ khi hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở như vậy đều được tính vào số lượng Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến. Thời gian kết thúc bầu cử được hiển thị trên thông báo của Hệ thống Bỏ phiếu điện tử để cổ đông dễ dàng theo dõi. Kết thúc thời gian bỏ phiếu bầu cử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp.

Sau khi nhập xong phiếu bầu cử, Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp nhấn “Bầu cử” để lưu và gửi kết quả bầu cử đến hệ thống. Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp có quyền thay đổi kết quả bầu cử cho đến khi thời gian bầu cử điện tử kết thúc. Kết quả bầu cử được ghi nhận là kết quả bầu cử cuối cùng được lưu trên hệ thống tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

Điều 7. Phiếu bầu cử không hợp lệ

Các phiếu bầu sau đây được hệ thống coi là không hợp lệ:

- + Số ứng viên mà Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu lớn hơn số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu bổ sung.
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhiều hoặc ít hơn Tổng số lượng phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được ghi trên phiếu bầu cử.
- + Phiếu bầu cử được Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp gửi đi sau khi đã hết thời gian biểu quyết bầu cử theo quy định.

Đối với các phiếu bầu không hợp lệ, hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ có cảnh báo đến Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp có trách nhiệm điều chỉnh phiếu bầu cho hợp lệ. Hệ thống không ghi nhận phiếu bầu không hợp lệ và Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp được coi là không tham gia bỏ phiếu bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) để bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo phương thức quy định tại Điều 3 Quy chế này.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 9. Kiểm tra, bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu.
2. Việc bỏ phiếu bầu cử được bắt đầu từ 08h00' ngày 23/4/2026 và kết thúc khi Chủ tọa tuyên bố hết thời gian bầu cử.
3. Việc kiểm phiếu bầu cử do Ban kiểm phiếu thực hiện và phải được tiến hành tại cuộc họp ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 10. Lập và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử.
2. Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự họp và số phiếu bầu tương ứng, tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham gia bầu cử và số phiếu bầu tương ứng; tỷ lệ số phiếu bầu của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu bầu hợp lệ/không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội

Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 12. Hiệu lực của Quy chế này

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua tại Đại hội ngày 23/4/2026.


CHỦ TỊCH
Phạm Hồng Minh



**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

Kính gửi: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Tôi/Chúng tôi là:

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN:

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Quốc tịch:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:, E-mail:

Là Cổ đông sở hữu:cổ phần phổ thông (tính đến ngày 23/3/2026), tương đương:..... % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Là nhóm Cổ đông sở hữu:cổ phần phổ thông (tính đến ngày 23/3/2026), tương đương:..... % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, gồm:

STT	Họ và tên Cổ đông	Mã số Cổ đông	SLCP sở hữu	SLCP sở hữu/ VDL của Công ty (Tỷ lệ %)	Chữ ký Cổ đông
	Tổng cộng có.....Cổ đông, sở hữu:				

Sau khi nghiên cứu quy định pháp luật hiện hành, quy định của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty), Tôi/Chúng tôi đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty như sau:

Số lượng ứng viên đề cử:.....,bao gồm:

1.,
2.,
3.,
4.,
5.,
6.,
7.,

Tài liệu đính kèm:

1. Biên bản họp nhóm cổ đông thống nhất giới thiệu, đề cử ứng viên;
2. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên theo quy định hiện hành;
3. Các giấy tờ có liên quan khác

Cổ đông/Đại diện nhóm Cổ đông



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng 4 năm 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

1/ Họ và tên:

2/ Giới tính:

3/ Ngày tháng năm sinh:

4/ Nơi sinh:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu):

Ngày cấp:

Nơi cấp:

6/ Quốc tịch:

7/ Dân tộc:

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin:

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin:

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

14/ Số CP nắm giữ tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):

+ Cá nhân sở hữu:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:

16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Danh sách chi tiết đính kèm Bản cung cấp thông tin

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

[illegible]

MẪU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

Kính gửi: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Tôi/Chúng tôi là:

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN:

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Quốc tịch:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại: E-mail:

Là Cổ đông sở hữu:cổ phần phổ thông (tính đến ngày 23/3/2026), tương đương:..... % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Là nhóm Cổ đông sở hữu:cổ phần phổ thông (tính đến ngày 23/3/2026), tương đương:..... % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, gồm:

STT	Họ và tên Cổ đông	Mã số Cổ đông	SLCP sở hữu	SLCP sở hữu/ VDL của Công ty (Tỷ lệ %)	Chữ ký Cổ đông
	Tổng cộng có.....Cổ đông, sở hữu:				

Sau khi nghiên cứu quy định pháp luật hiện hành, quy định của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty), Tôi/Chúng tôi đề cử ứng viên thành viên Ban kiểm soát Công ty trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty như sau:

Số lượng ứng viên đề cử:.....,bao gồm:

1.,
2.,
3.,

Tài liệu đính kèm:

1. Biên bản họp nhóm Cổ đông thống nhất giới thiệu, đề cử ứng viên;
2. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên theo quy định hiện hành;
3. Các giấy tờ có liên quan khác.

Cổ đông/Đại diện nhóm Cổ đông